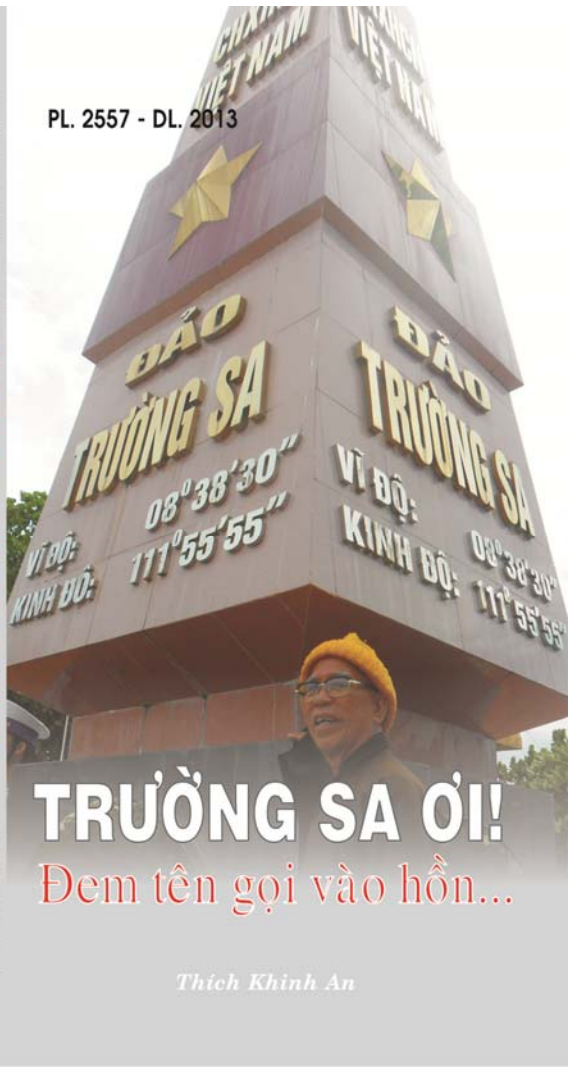


PL. 2557 - DL. 2013

TRƯỜNG SA ỒI ĐEM TÊN GỌI VÀO HỒN

Thích Kinh An

PL. 2557 - DL. 2013



TRƯỜNG SA ỒI!

Đem tên gọi vào hồn...

Thích Kinh An

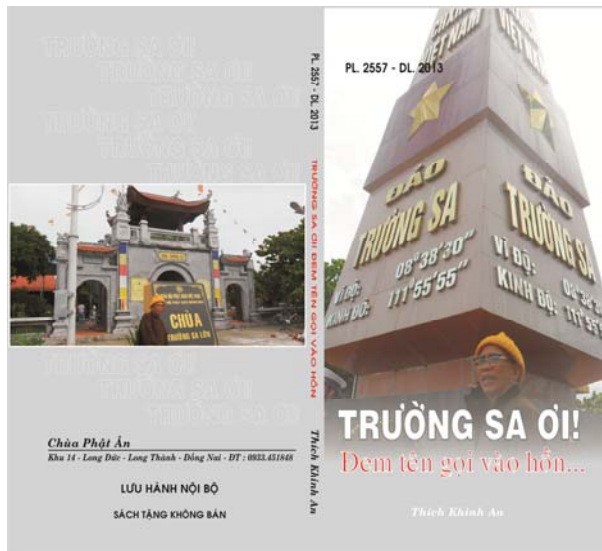
PL. 2557 - DL. 2013

TRƯỜNG SA ƠI !

Đem tên gọi vào hôn...

Thích Kinh An

Lưu hành nội bộ



TRƯỜNG SA OI!
TRƯỜNG SA OI!
TRƯỜNG SA OI!
TRƯỜNG SA OI!
TRƯỜNG SA OI!

PL. 2557 - DL. 2013

PL. 2557 - DL. 2013



TRƯỜNG SA, CỤI OBIEM TRÊN GỌI VÀO HỒN

Chùa Phát Ân
Khu 14 - Long Đức - Long Thành - Đồng Nai - ĐT: 0923.431948

LƯU HÀNH NỘI BỘ
SÁCH TẶNG KHÔNG BÁN



TRƯỜNG SA OI!
Dem tên gọi vào hồn...

Thích Khánh An

Lời Ngỏ

*Nghe đài, đọc báo, xem sách
“HOÀNG SA – TRƯỜNG SA” âm từ
bốn chữ mà sao thấy nao lòng.*

*Có lẽ tình yêu thương Tổ quốc, đã
ăn sâu vào trong máu, trong xương. Dù
chưa thấy Trường Sa, Hoàng Sa nhưng
khi nghe bãi cát vàng dậy sóng càng
muốn biết cho tường.*

*Tôi ước ao được thấy Trường Sa,
Hoàng Sa và đã thấy được Trường Sa,
dù chưa hết, biết chưa khắp, nhưng đã
tận mắt, đã đặt chân lên Trường Sa
đảo chìm, đảo nổi, nhà giàn.*

*Thấy gì, biết gì, nghe gì chỉ một
chuyến đi 12 ngày tạm đủ cho một lão
già 76 tuổi muốn đem hai chữ Hoàng
Sa, Trường Sa vào hồn.*

Hoàng Sa giặc Tàu đang chiếm, Trường Sa chúng cũng muốn xâm lăng và đã xâm lăng nhiều đảo. Ta còn giữ được những gì đang giữ, và người trực tiếp ôm giữ chính là các chiến sĩ Trường Sa.

Tôi viết những giòng trong tiểu phẩm này trong hơi thở 12 ngày với biển đảo Trường Sa.

Tâm tình trải dài trên biển, bút giấy chỉ là những hạt cát nhỏ nhoi thì làm sao tránh khỏi thiếu sót, nhầm lẫn, nếu có, xin các vị đồng hành trong chuyến đi số 9 cảm thông mà tha thứ.

Nguyện cầu Tam Bảo chứng minh, xin hồn thiêng đất nước gia hộ, xin anh linh các anh hùng liệt sĩ của bao chế độ từ thời mở nước cho đến bây giờ đã bỏ mình trong suốt chiều dài lịch sử giữ nước, đặc biệt ở Hoàng Sa, Trường Sa chứng giám.

*Khởi viết trên tàu HQ-571
ngày 01/05/2013 và kết thúc
khi tàu neo tại Vũng Tàu
ngày 12/05/2013*

Thích Khinh An

DUYÊN ĐẾN

Đang tranh thủ viết bài cho cuốn sách “1963 – chan hòa huyết lệ” để kịp xuất bản trong mùa Phật đản, kỷ niệm 50 năm Pháp nạn của Phật giáo Việt Nam.

Điện thoại reo lúc 10 giờ tối ngày 26/04/2013, tiếng thầy Giác Nghĩa ở bên kia đầu giây: *“A lô, ôn MT đó hả, con muốn thỉnh ôn đi Trường Sa, ủy lạo chiến sĩ hải quân, lập đàn cầu siêu cho các anh hùng liệt sĩ, do Bộ Ngoại giao và Bộ tư lệnh Hải quân mời”*.

Đi Trường Sa? Xem lịch công tác! Từ ngày 23/03 đến 03/04 AL chỉ kẹt giảng lễ Hằng thuận cho hai đệ tử ở Vũng Tàu. Đi đâu thì còn xét lại chứ đi Trường Sa, Hoàng Sa thì cũng gỡ cho hết kẹt mà đi, đi thăm biển đảo của Tổ quốc, thì đi về rồi có chi cũng “đồng ý”, chúng tôi vui đùa với nhau như vậy.

Vậy là, cảm ơn thầy Giác Nghĩa, ghi tên, số CMND, chuẩn bị lên đường mang theo một tinh thần, một ý nguyện với quê hương, đất nước, một niềm hướng đến các anh hùng liệt sĩ,

thương mến các chiến sĩ xa xôi đang
gìn giữ biển đảo của Tổ quốc.

Tôi tranh thủ suốt 5 ngày, ăn qua
loa, ngủ qua loa, viết gấp cho xong tiểu
phẩm “1963 – chan hòa huyết lệ” để
đưa lên cho Bạch Hoa đánh máy.

Điện thoại cáo lỗi với hai đệ tử ở
Vũng Tàu, thầy thất tín vì việc này
trọng đại hơn, xin hai con thông cảm.

Ngày 01/05/2013, nhờ Hiếu Niệm
chở đi giải quyết việc thờ Phật, việc về
nhà mới của Trung Nhân cho xong rồi
vợ chồng Ca Thúy đón về nhà ở lại. Nhà
mới, rộng rãi thoáng mát, Thanh Thúy
có thiện ý bồi dưỡng sức khỏe, lo thực
phẩm thuốc thang cho thầy để hôm sau
“làm thủy thủ” hải trình xa xôi trên biển
cả, có sức chịu đựng sóng gió. Cám ơn cô
em gái và chú em rể đã lo xa.

Không khí thân mật vui hòa, thầy
trò ngon miệng ăn nhiều dù buổi chiều
chỉ là “Dược thực”.

4 giờ sáng ngày 02/05/2013, vợ
chồng Ca Thúy đã thức dậy rang muối
mè, nấu cơm niêu để thầy lót lòng mà
đi biển như chuẩn bị cho “ngư phủ ra
khor”.

Điện thoại lại reo, thầy Giác Nghĩa và quý ngài đang đợi ở Bộ Tư lệnh Hải quân. Thanh Thúy mở cửa gara, Ca làm tài xế đưa đi cho kịp giờ hẹn.

Đến nơi, 5 giờ 30 quý thầy đã có mặt ở phòng đợi, thầy Giác Nghĩa dẫn vào giới thiệu, Tu sĩ và Cư sĩ Phật tử đón chào thân mật, nhiều vị khách đang quan sát nhìn theo với ánh mắt hơi tò mò, biết ra thì thành phần đi có đủ: Ban Tôn giáo Chính phủ, Sĩ quan ở Bộ Tư lệnh Hải quân, đại diện của các tôn giáo bạn: Thiên Chúa có hai linh mục, một soeur, Tin Lành có hai mục sư, đại diện Cao Đài, Hòa Hảo, Hồi giáo, Tịnh độ Cư sĩ và một số khá đông Việt kiều khắp thế giới, Mỹ, Pháp, Anh, Đức, Canada, Úc, Thụy Sĩ, Nga, Hà Lan, Lào, Ấn Độ, Thái, Nhật, Cộng hòa Séc, và các ca sĩ, nghệ sĩ múa, nhạc sĩ, nhạc công, nhân viên đài truyền thanh, truyền hình, báo chí rất đông đảo, dễ thương nhất là các chiến sĩ Hải quân, tới xách va ly, mang giỏ, chuyển hàng, chuyển lễ phẩm, pháp khí cho quý thầy và ban lễ nhạc.

10 phút sau thì xe đến, mời mọi người lên xe, trước khi xe lăn bánh,

thẻ lên tàu có ghi tên cá nhân trên thẻ, số hiệu của khách, phòng ở trên tàu, tên tàu là Trường Sa Hải Quân 571. Tôi quan sát, dù đông đảo nhưng thấy cách điều hành khá cẩn thận và chu đáo.

Tại bến cảng rất đông vui, máy chụp ảnh, máy quay phim chớp lia lịa, anh em Hải quân đã túc trực sẵn, sĩ quan, binh sĩ giúp đoàn chuyển hành lý xuống tàu, tìm phòng ở sau khi đã rà soát kỹ danh sách tại một bàn thư ký lộ thiên. Lên tàu, thầy Giác Nghĩa cho tôi xem một bài thơ, chỉ vắn vện 4 câu mà vô cùng súc tích, tôi xem đây cũng là lời của pháp hữu tiền chân tôi ra Trường Sa, nên tôi bước lên tàu mà lòng tràn phấn khích:

**THẦY LÀM THƠ TIỀN GIÁC NGHĨA
ĐI TRƯỜNG SA**

*Hãy ra đi vì biên cương biển đảo
Đi ra đi cõi sóng vượt trùng dương
Đi đi đi cho yên bình hiện hữu
Đi bước đi để ổn cố sơn hà.*

Thích Tâm Trí

Trú trì chùa An Dưỡng (Nha Trang)

28/04/2013

KHỞI HÀNH

Tàu khá lớn, dài 74 mét, rộng 13 mét, có 1 tầng hầm, 2 tầng giữa và 1 tầng buồng lái, có đủ phòng ăn, phòng tắm, phòng giặt, bếp lò, sân thượng và buồng lái tàu như một biệt thự hay nhà hàng 3 sao – Trên tất cả các phòng đều có dán tên, chức sắc, chức vụ, thành phần của đoàn...

Trước khi tàu rời cảng, một dàn chào của Hải quân, có 3 nữ quân nhân cầm hoa tiễn đưa đoàn theo nghi thức quân đội vì trong đoàn có các nhân vật cao cấp của Chính phủ và sĩ quan cao cấp của binh chủng Hải quân.

Trong đoàn, đông nhất, nổi bật nhất là Tu sĩ Phật giáo, Nam, Bắc tông có đủ, thứ đến là các chức sắc Cao Đài vì họ có sắc phục riêng, còn các thành phần khác thì lẫn lộn như hành khách bình thường, dễ thương hơn nữa là các anh nuôi, tàu mới nhổ neo là anh em nhào vào công việc bếp núc, người lật rau, kẻ xắt su, người làm cá, chay mặn riêng phần, có lẽ, số anh em này là đầu bếp chuyên nghiệp, đa số hành khách leo lên boong tàu ngắm cảnh, tôi cũng không ngoại lệ, leo lên bước

xuống cả mấy chục lần để quan sát cách thiết trí trên tàu, tìm phòng vệ sinh, phòng tắm. Tôi không từ chối tiến vào phòng lái, tò mò quan sát, máy móc khá tối tân, từ hải bàn, máy ra đa, biểu đồ, hệ thống phát thanh, trong phòng lái có cả bàn ăn, bàn làm việc, khí cụ cần thiết, đồng hồ tốc độ, thăm dò độ sâu, thấy gì lạ mắt, chưa hiểu, tôi hỏi, anh em Tài công đều vui vẻ giải thích, tôi cười thân mật: *“Lão già 76 tuổi này xin bái anh em làm sư phụ dạy cách lái tàu”*, già trẻ đều cười, làm phòng lái rộn niềm vui.

*

* *

Đã 11 giờ, tàu chưa ra khỏi Hải khẩu, loa phóng thanh đã báo giờ ăn. Quý thầy, quý sư cô, các chức sắc Cao Đài ăn chay ở 2 phòng riêng, ai ăn mặn 2 phòng riêng khác.

Bữa ăn đầu tiên trên tàu Trường Sa: Rau sà lách soong luộc, búp su xào, mít kho, canh su, tàu hủ trắng kho sốt cà chua, khá thịnh soạn giữa sông nước mênh mông, ai cũng vui, ăn cơm khá tốt, ăn xong có kẹo, có chuối tráng miệng thì còn gì bằng.

Đi Mỹ, đi Úc không thú vị bằng, ai cũng nói như thế. Tại phòng D8, 10 tu sĩ danh sách dán ở ngoài cửa: 1 Hòa thượng, 2 Thượng tọa và 7 Đại đức, mấy phòng bên cạnh là các nghệ sĩ và nhân viên phục vụ cho đại lễ trai đàn.

Trong phòng khá đầy đủ tiện nghi cho sự sinh hoạt cá nhân cũng như tập thể tương đối không kém mấy với cuộc sống ở đất liền.

Thầy Giác Nghĩa có dẫn theo một ban hậu cần 6 phụ nữ khá đảm đang nên những bữa ăn sau, các anh nuôi đỡ vất vả. Các vị chức sắc của Cao Đài và Hòa Hảo cũng ăn chay nên các bữa ăn đông vui thân mật. Không khí sinh hoạt trên tàu dạt dào tin yêu đặc biệt là đêm giao lưu văn nghệ khai diễn lúc 19 giờ 30 ngày 02/05/2013 tại sân thượng tàu Trường Sa, nam nữ nghệ sĩ chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp trao cho nhau lời ca tiếng hát rất chân tình với một dàn ánh sáng và âm thanh rất hiện đại, tạo cho một chuyến đi đầy ấn tượng đẹp.

Tôi có cái bệnh già, phải xả lũ ban đêm nhiều lần, đang e ngại, thì thầy Giác Nghĩa mời đổi phòng cho một Đại

đức trẻ, lên khu B ở phòng Sĩ quan vừa gần phòng ăn, sát cầu lạc bộ Sĩ quan vừa yên tâm nhất là có toilet trong phòng, giải quyết bệnh già nhiều điều rắc rối.

Suốt 2 ngày 2 đêm vượt qua bao hải lý. Ăn ngày 3 bữa đủ ngon, ngủ 12 giờ mỗi đêm đủ giấc, chuyện trò thân mật, cười vui hò hát trong một không gian không rộng mà thấm thiết tình thân.

Tối ngày 03/05/2013 máy phóng thanh trên tàu đã thông báo chương trình sinh hoạt của đoàn trong các ngày tối và thông báo luôn danh sách phân phối để xuống ca nô vào đảo, vì tàu lớn không vào bến đảo được.

Đúng 4 giờ 20 phút sáng ngày 04/05/2013, ba phát hiệu lệnh bắn lên, và đúng 10 phút sau trên tàu cũng trả lời bằng ba phát pháo lệnh như thế.



ĐẢO SONG TỬ TÂY

5 giờ sáng, tiếng loa phóng thanh báo thức “*Đoàn tàu báo thức, báo thức toàn đoàn*” mời quý vị đến khu B để ăn sáng và chuẩn bị xuống ca nô vào đảo.

Nón, dép, áo phao được phát cho từng cá nhân, các thủy thủ được lệnh hạ ca nô xuống biển cùng với ca nô trong đảo rẽ sóng chạy ra đón đoàn.

Trên boong tàu, nhìn lên đảo thấy thật đẹp, cây cối xanh tươi, nhà cửa san sát, ngọn hải đăng cao vươn lên nền trời, lá cờ Tổ quốc và cờ Phật giáo phát phới. Tôi nhìn rõ đầu đảo là một ngôi chùa khá lớn, mái chùa Đông lang Tây lý mái ngói còn đỏ tươi, được biết chùa mới khánh thành đại trùng tu năm trước.

Đã có danh sách, mọi người lần lượt xuống ca nô theo mỗi chuyến rẽ sóng vào bờ. Tôi, thầy Giác Nghĩa và vài vị khác đi chuyến ca nô số 3. Số 1, số 2, số 4, 5, 6, 7 đã đi hết. Thì ra, chiếc ca nô loại VIP, có mui từ trong đảo ra đón Thủ trưởng Đại tá Phó Tham mưu trưởng Hải quân đi chuyến này và có chúng tôi vào đảo cuối cùng

để anh em binh sĩ Hải quân có thì gian sắp xếp hàng rào danh dự đón, cử hành lễ chào cờ, các đơn vị diễn hành đón đoàn theo nghi thức quân đội. Chúng tôi đặt chân đến đảo thì trời đổ nhẹ xuống một cơn mưa nhỏ, ai cũng vui cười, nhất là các cán bộ cao cấp và anh em bộ đội tươi vui không những được đón đoàn mà còn thấy đây là điềm lành hiếm có vì suốt hơn 3 tháng nay không có một giọt mưa nào rớt xuống đảo.

LỄ CHÀO CỜ TRÊN ĐẢO

Anh em bộ đội Hải quân, nhân dân biển đảo đã hàng ngũ chỉnh tề đón đoàn vui vẻ thân mật và cũng rất trang trọng.

Nghi thức chào cờ, tuyên đọc 10 lời thề của quân đội, các đơn vị diễn hành qua trước đoàn, nghi thức đón đoàn trang nghiêm diễn ra khoảng 30 phút, trời đã bắt đầu nắng nóng.

TƯỢNG ĐÀI HÙNG ĐẠO ĐẠI VƯƠNG

Đoàn vào nhà khách giải lao, chén bình trà nhiều bộ có in chữ Mừng Phật Đản do chùa Pháp Vân ở Hà Nội cúng dường.

Sau đó, đoàn đến thắp hương tưởng niệm trước tượng đài của Hùng Đạo Đại Vương dựng cao lớn bằng đá cẩm thạch rất oai nghiêm hướng ra biển cả. Thầy Giác Nghĩa xướng lễ với lời tưởng niệm, cầu nguyện rất xúc động, mọi người hoan hỷ chú tâm vào tượng đài nghi ngút khói hương giữa trời nắng nóng.

Tôi cầm hương tưởng niệm và thầm mong Ngài gia hộ cho dân tộc Việt Nam thoát khỏi họa xâm lăng của giặc Tàu, giữ nguyên bờ cõi. Và sẽ đề nghị nhà nước dựng thêm hai tượng nữa của hai cận tướng của Ngài là Yết Kiêu và Dã Tượng. Tôi còn tham lam xin Ngài đánh thức “lương tâm lịch sử” của các ngài cầm đầu ngành giáo dục Việt Nam hiện nay muốn bỏ hay xem nhẹ môn lịch sử của nền giáo dục què quặt hiện nay và thăm ca ngợi các vị lãnh

đạo đã cho dựng tượng đài này tại Hải đảo vô cùng ý nghĩa, một sự giáo dục tượng hình rất quan trọng và cần thiết.

Có điểm linh ứng lạ lùng là sau lễ dâng hương tại tượng đài – rõ ràng tượng đã phát hào quang và chỉ duy nhất cô bé tôi gọi là “Hằng Trường Sa” chụp được tấm hình, quanh tượng đài có 2 vầng hào quang 5 sắc tỏa sáng (xem hình).

CỘT MỐC LỊCH SỬ

Sĩ quan đảo trưởng hướng dẫn đoàn đến tham quan cột mốc lãnh thổ của đất nước còn khắc sâu chữ Việt Nam Cộng Hòa dựng lên năm 1956 còn nguyên vẹn và đang đề nghị nhà nước ghi cột mốc này vào di tích lịch sử quốc gia. Mọi người xúc động khi đọc mấy dòng chữ này đã dựng lên từ chế độ cũ Sài Gòn.

Tôi lại thầm nhớ ơn và rất thương cảm các chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa đã từng hải chiến với ngoại xâm để giữ gìn biển đảo và điều đáng khen ngợi nữa là khi tiếp thu đảo đã biết giữ gìn cột mốc biên giới của đất nước còn nguyên vẹn suốt hơn 30 năm qua.

CHÙA SONG TỬ TÂY

Rời cột mốc biên giới đoàn đến chùa Song Tử Tây. Chùa rất lớn, kiến trúc theo phong cách miền Bắc, cột gỗ lim to cao, tôi ôm trọn vòng hai tay vẫn chưa hết vòng tròn của cột, phải nối tay thêm gần 2 tấc mới đủ, vòng thành xây kiên cố bao bọc quanh chùa một chu vi gần 3.000m². Đặc biệt cổng Tam quan cao lớn như một ngôi chùa nhỏ 3 tầng mái hoành tráng theo lối cổ của Bắc Việt, lối đi trong sân và nền chùa lát đá cẩm thạch, Đông lang Tây lý, rộng, dài, cũng bằng gỗ lim, mái lợp ngói mũi hài, trong nhà trang trí trên 10 bộ tràng kỷ chạm trở tinh vi, tượng Phật và Bồ Tát bằng đá ngọc thạch rất lớn, thầy Thanh Thành trú trì còn trẻ, người Huế, làng Truồi.

Tại Chánh điện, lễ niệm hương cầu nguyện được cử hành, ban lễ nhạc cung đình Huế được cất lên với lời xướng lễ của thầy Giác Nghĩa gây cho đoàn một ấn tượng sâu đậm của nghi thức xứ Huế.

Xong lễ, đoàn đi thăm ủy lạo dân trên đảo, ai ăn mặn xuống nhà Khách

của đơn vị đóng quân, ai ăn chay ở lại
chùa có ban hậu cần phục vụ.

Thời gian đoàn đi tham quan trên
đảo, tôi tranh thủ ghi các câu đối bằng
chữ Việt trên Chánh điện: từ ngoài vào
trong:

1. Mây gió uy nghiêm chính trực
 linh thiêng đầy vũ trụ
 Biển trời phẳng lặng thông minh
 đức hóa hợp âm dương.
2. Trời tuệ rọi soi ngàn thế giới
 Mây lành che khắp thập phương nhân.
3. Quần đảo huy hoàng chất ngất
 biển Đông ngời thắm cảnh
 Chùa chiền sừng sững nguy nga
 đất Việt nổi danh lam.
4. Chùa Phật Trường Sa nay còn tỏ
 Uy thần biển đảo cổ vẫn truyền.
5. Đức Phật uy nghiêm tất thảy
 trời người đều kính phục
 Kim thân tỏa sáng ba ngàn
 thế giới tất quy y.
6. Đất rồng vờ vờ
 Dân khang vật thịnh vượng niên
 Chùa Phật huy hoàng
 Nhân kiệt địa linh muôn thuở.

7. Muôn thuở mở mang công còn mãi
Ngàn năm thờ tự phúc lâu dài.
8. Phúc tựa hà sa
 làm phúc tự nhiên được phúc
Công như núi Thái
 hưng công là thấy thành công.
9. Ngày ngày cầu khẩn tam thế Phật
 Năm năm tưởng niệm cứu trùng nhiên.

Trên Chánh điện, ngoài các tượng ngọc thạch lớn còn có một ngôi tượng Quan Âm trong lòng kính của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tặng để thờ tại chùa với một bức thư xác minh bức tượng ngọc này là do chuyến công du của Thủ tướng đi ngoại giao, các nước tặng.

Tìm hiểu, một sĩ quan trên đảo giải thích chữ Song Tử có nghĩa là Sinh Đôi, có hai đảo gần nhau như hai anh em: đó là Song Tử Tây và Song Tử Đông. Song Tử Đông bị Philippine chiếm đóng, ta còn giữ Song Tử Tây là đảo này.

Đúng hay chưa đúng cũng được miễn là có một truyền thuyết hay là quý.

Trước khi rời đảo Song Tử Tây để về tàu đang neo đậu ngoài khơi, anh em Tu

sĩ vào lạy Phật, chào thầy Thanh Thành, vị thanh niên Tăng đã dấn thân ra đảo, xa đất liền, nơi gần nhất là Cam Ranh cũng hơn 700 cây số là điều đáng tán thán, thầy lại rất có uy tín với quân dân biển đảo nhờ sự tu hành nghiêm túc, một ngày chỉ ăn một bữa. Tôi xúc động chào thầy và nhìn ra xa xa là một đảo chìm có tên là đảo ĐÁ NAM, nơi đó chỉ có một căn nhà xây trên một mỏm đá nhô lên khỏi mặt nước, ngôi nhà chỉ dung chứa được 20 quân nhân, cách đảo Song Tử Tây hơn 2 hải lý mà tôi không có cơ hội đến thăm.

Anh Quyền mời chúng tôi về nhà thăm, một dân đảo gốc Cam Ranh tình nguyện ra ở đảo với 6 gia đình khác, còn mấy tháng nữa sẽ hồi hương với 6 gia đình. Cư dân ở đây chỉ có 7 hộ ăn uống theo tiêu chuẩn bộ đội, lương 5 triệu đồng một tháng cho một người và chỉ được ở đảo 5 năm rồi đổi gia đình khác, nhà cửa, điện nước, vật dụng gia đình do nhà nước lo tất, cư dân ít, cuộc sống không xô bồ nên các cháu nhỏ rất ngoan.

Quanh đảo toàn là giao thông hào và công thự phòng thủ, không khí sinh

hoạt vui hòa nhưng vẫn luôn luôn cảnh giác và sẵn sàng ứng chiến vì tàu hải giám của Trung Quốc thường đến khiêu khích.

Nghe mà ngán quá mấy anh chệt.

*

* *

Tối nay (04/05/2013), sau một ngày sinh hoạt đầu tiên trên đảo của đoàn, vui vẻ nhưng có người trong đoàn thấm mệt do chiều nay tàu lắc lư hơi mạnh vì sóng biển nên chưa tối đã có người về phòng trùm mền. Tôi đang viết bài thì nghe tiếng đàn nhị văng vẳng ở tầng trên, tiếng đàn có ma lực kéo tôi tìm đến, giữa sóng nước mênh mông, tàu còn neo lại đến 9 giờ tối mới nhổ neo theo hải trình đã tính toán. Trong ánh sáng mờ ảo của các cửa sổ trên tàu hát ra, gần 20 người ngồi quanh ăn bánh, uống trà và 3 nghệ sĩ Huế (Ban lễ nhạc Cung đình) đang diễn các điệu nhạc của quê hương núi Ngự. Mọi người tán thưởng với những tràng vỗ tay hòa cùng sóng biển vỗ mạn tàu, khung cảnh thật ấm áp, lãng mạn và hồn nhiên, tô thêm cho cuộc hành trình nhiều kỷ niệm đẹp.

TIẾP TỤC HÀNH TRÌNH

Tối nay (04/05/2013) tôi ngủ một giấc thật sâu khi tàu đã nhổ neo lên đường lúc 21 giờ. Đến 5 giờ sáng ngày 05/05/2013, khi nghe máy phát thanh “*Đoàn tàu báo thức, báo thức toàn đoàn*”, tôi ngồi dậy người rất tỉnh táo để nghe thông báo chương trình sinh hoạt trong ngày 05/05/2013.

Ăn sáng với một đĩa cơm chiên thập cẩm. Thường ngày ở chùa, tôi ít ăn cơm chiên, thế mà sáng nay một đĩa, tôi vét chẳng còn một hạt, có lẽ vừa khỏe, vừa vui, hay nhờ sóng biển lắc lư con tàu và bao tử tôi cũng lắc theo nên biết đói.

Cũng như ở đảo Song Tử Tây, đảo Sơn Ca nhỏ hơn nhưng cũng phải dùng ca nô để chuyển người và hàng vào đảo.

Tôi lại được ngồi chung chuyến thứ 3 với Đại tá Trưởng đoàn công tác số 9 này. Hôm nay thú vị hơn hôm qua là ngồi ca nô không có mui nên được sóng biển chiếu cố ướt cả áo quần, trừ những mảng áo có che chắn bởi áo

phao và nhìn rõ từng con sóng tìm mình mà đe dọa.

Nghi thức đón đoàn cũng theo phong cách quân đội nhưng đơn giản hơn là không có lễ chào cờ và duyệt binh.

Tại Hội trường của đảo Sơn Ca, đoàn được nghe báo cáo sự vượt khó gian nan của đơn vị giữ đảo đã anh dũng lặn khôn ngoan đẩy lui sự khiêu khích của Trung Quốc 7 lần, của Đài Loan 3 lần mới giữ yên được đảo. Đoàn tặng quà xong, dưới sự hướng dẫn của Đại tá Phó Tham mưu trưởng Hải quân, cùng đại diện 7 tôn giáo, Ban Tôn giáo Chính phủ cùng ra tại bãi cát đã đặt đá làm chùa Sơn Ca, mọi người đứng quanh một bát nhang nghi ngút khói thành kính cầu nguyện cho ngôi chùa sớm thành tựu. Chư Tăng cử một bài Tán Xấp và tụng Đại Bi Thập Chú vang lên uy dũng của âm thanh. Lễ cầu nguyện chỉ diễn ra 15 phút nhưng hết sức linh thiêng cảm động vì tất cả mọi người quá thành tâm.

Phái đoàn trở về sân sinh hoạt, nơi đây đoàn văn công và anh em chiến sĩ Hải quân đang giao lưu văn nghệ, đoàn

đã cử hành một nghi thức trồng cây kỷ niệm. “Cây Bồ Đề” – vị trưởng đảo cho biết chăm sóc cho tốt, sau này làm chùa xong sẽ dời ra chùa cho thích hợp.

Sau gần 2 giờ ca hát, nhảy múa, vui chơi, đại diện các tôn giáo cũng góp vui để chúc tụng nhau, ai cũng mong ngày tái ngộ.

Đoàn lên ca nô trở về tàu ăn trưa cho đúng giờ nhổ neo qua đảo khác.

Đoàn không ghé đảo Nam Yết vì ngại đến đảo “Sinh Tồn” tối sẽ không thiết đàn kịp cho buổi lễ quan trọng ngày mai, nên, tàu đi qua mà không ghé kịp (theo lời thầy N.Q.), nỗi buồn xâm chiếm nơi tôi.

Xa xa là đảo Ba Bình đang bị Đài Loan chiếm giữ. Theo tài liệu, đảo Ba Bình là đảo lớn nhất của quần đảo Trường Sa có thể thiết lập phi trường lớn vì có độ dài mà làm phi đạo.

Tự nhiên, tôi chùng xuống một nỗi buồn kéo đến, đảo ta đó, đất ta đó mà không được ghé vào. Chúng ỷ mạnh hiếp yếu, đi ăn cướp biển đảo của ta mà ta chưa đủ sức đuổi chúng đi mà

lấy lại, cũng như hôm qua, đứng bên đảo Song Tử Tây, nhìn thấy rõ đảo Song Tử Đông đang bị Philippine chiếm đóng. Có người biết chuyện kể lại rằng: Các chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975 cũng đã có những trận chiến với ngoại xâm để giữ đảo. Đảo Song Tử Tây cũng bị Philippine chiếm đóng nhưng sau đó quân đội VNCH đã dùng mưu lấy lại mà không tốn một viên đạn nào, rồi xây dựng cột mốc biên giới đến khi MTDT đến tiếp thu vẫn bảo vệ giữ gìn cột mốc ấy. Câu chuyện đó làm tôi phẫn kích vô cùng, vậy thì, quân đội VNCH, quân đội MTGP ai cũng giữ đảo, cũng hy sinh vì Tổ quốc Việt Nam. Tôi nhìn xuống biển, nước sâu quá, màu xanh biển đã trở thành màu xanh tím, ở dưới đó, xương thịt của những người lính hai bên có lẽ đang quyện vào nhau, linh hồn họ đang xiết chặt vào nhau để ôm nhau mà ca câu: *“Chúng ta là người Việt Nam đã hy sinh cho dân tộc, cho biển đảo quê hương”*. Tôi âm thầm niệm chú vãng sanh và cũng thầm cảm ơn và thương nhớ các anh tất cả.

Hôm qua, tôi không đi được qua đảo ĐÁ NAM, một đảo chìm chỉ nhô

lên một tảng đá, thầy Tâm Vinh đã đến đó về kể lại cho tôi nghe, tiếc hùi hụi, may sao thầy Tâm Vinh đã cảm xúc làm một bài thơ đến đảo Đá Nam xúc động đọc lại.

Tôi chép vào đây để kỷ niệm có đến, có thấy nhưng chưa đặt chân vào, để gọi là an ủi.

Bài thơ thầy Tâm Vinh viết rằng:

Cảm tác khi đến đảo ĐÁ NAM

*Đặt chân lên đảo Đá Nam
Cảm xúc nước mắt muốn dâng trào
Một hòn đá nhỏ trơ trọi đứng
Dưới chân đùa giỡn sóng lao xao.*

*

* *

*Các anh chiến sĩ đứng hiên ngang
Đưa tay lên trán cất tiếng chào
Bàn chân tôi bước đang run rẩy
Bởi niềm xúc cảm đã dâng cao.*

*

* *

*Các anh sinh hoạt thật đơn sơ
Vườn rau nhỏ bé nép bên bờ
Có vài chú vịt xinh xinh lạ
Và đôi chú chó chạy vu vơ.*

*

* *

*Tôi nhìn cảnh vật lòng ngẩn ngơ
Biển mãi dài xanh không thấy bờ
Nơi đây hòn đá kiêu hùng đứng
Tung bay cờ đỏ mãi phát phơ.*

*

* *

*Chốc lát nữa thôi rời nơi đây
Không biết bao lâu mới có ngày
Có còn trở lại nơi biển cả
Nhìn hòn đảo đẹp lá cờ bay.*

Thích Tâm Vinh

Tôi hỏi thêm và tìm hiểu ở các vị sĩ quan được biết đây là một trong nhiều đảo chìm trong quần đảo Trường Sa, khi thủy triều hạ thì một bãi san hô lớn sẽ hiện lên, ở giữa là một mỏm đá, Bộ Tư lệnh Hải quân cho xây một cái nhà lều ba tầng trên mỏm đá và cử một trung đội trấn giữ, ở đây quanh năm nắng gió, mênh mông biển trời – và phải ngày đêm cảnh giác với giặc ngoại xâm từ bốn phía.

Tôi xúc động thương quá các anh chiến sĩ ở đây rồi liên tưởng một số thanh niên ở đất liền, xe cộ, chạy nhảy, hút xách, ăn nhậu đua chen, giành giật đâm chém nhau, phây phây sống trác táng như loại ký sinh trùng

làm nát tan xã hội, gieo đau khổ cho gia đình, tôi ước: *“Số thanh niên vô tích sự đó phải cho đến đây để nhìn rõ sự hy sinh cao quý của những người lính cùng trang lứa siêu hiển này vì Tổ quốc”*.

Tôi lại nghĩ ngợi lung tung, liên tưởng đến một số người ở đất liền ăn no bò cỡi, sướng quá hóa điên, rủ nhau đổ đen bạc tỷ, hè nhau mà thi chân dài chân ngắn, mặt rỗ mặt mo, váy vàng váy đỏ, uốn éo như thanh xà bạch xà, rồi cả bọn cười hô hố, nham nhở, la hét như quỷ sứ ma vương, họ có bao giờ nghĩ tới Tổ quốc đang lâm nguy, biển đảo đang bị đe dọa, chiến sĩ đang từng giờ từng phút đối mặt với kẻ thù, và sẽ trở thành liệt sĩ bất cứ lúc nào, họ có chia sẻ được một hạt muối, một cọng rau, có đóng góp được hạt mè hạt đậu, hay cứ nhắm mắt mà ăn mà hút, mà chặn trước chặn sau, bia phi rượu thùng, nhai luôn cả sắt cả thép, nuốt luôn cả đá cả đất. Càng nghĩ càng buồn, càng thương càng giận. Mà thôi, việc đời là thế, buồn giận mà chi khi đã xem họ là ma là quỷ.

ĐẢO SINH TÔN

Ngày 06/05/2013, tàu đến đảo Sinh Tôn gần 4 giờ chiều, vì trên đảo nước sinh hoạt khan hiếm nên đa số đoàn viên phải ở lại trên tàu, chỉ những thành phần có công tác thì xuống ca nô vào đảo, cùng với mấy chục thùng hàng.

Sinh Tôn là một đảo nhỏ hình hạt xoài, cũng có 7 hộ dân như ở đảo Song Tử Tây, cũng có một ngôi chùa do thầy Minh Huy trú trì. Gặp tôi, quen thân, thầy vui mừng ân cần đón tiếp. Các nhân viên thiết đàn theo thầy Giác Nghĩa từ đất liền ra bắt tay vào việc, kể cả các vị Kinh sư, mấy chục thùng hàng được mở ra và chỉ trong vòng 3 tiếng đồng hồ, đàn tràng đã thiết lập xong rất trang nghiêm, hoành tráng. Tôi phải thân phục ban điều hành quá chu đáo trong khâu chuẩn bị, từ lễ gồ nhỏ, một cái đỉnh, một cọng kềm, một cuốn băng keo, hoa quả, tượng ảnh, khăn màn, nhang trầm, lễ phẩm được mua sắm đầy đủ, xếp gọn trong mười mấy thùng – Đàn ngũ phương đều có đủ Pháp khí, lễ phẩm mà một Đại Trai đàn ở đất liền có dư phương tiện cũng

chẳng hơn. Máy bó cây ván nay đã thành 12 cái bàn cao để thiết lập đàn.

Một nhà khách 2 tầng 12 phòng ở do Công ty Cao su Việt Nam hiến tặng, chúng tôi được bố trí ở nhà khách này. Điều cảm động là vị Đảo Trưởng mà tôi nghe được đã ra lệnh cho nhân viên: *“Các ôn, các thầy vì anh em chúng ta, vì bạn của chúng ta đã chết, các ngài không ngại khó khăn sức khỏe và vượt cả gần ngàn kilomet ra đây, dù thiếu điện nước, nhưng ở phòng quý thầy phải cung cấp đầy đủ suốt đêm”*. Tuy vậy, ai cũng ý thức, thông cảm nên việc sử dụng điện nước chúng tôi cũng tiết kiệm tối đa.

Lễ thượng phan sơn thủy được cử hành lúc 21 giờ trong lúc các em nhỏ trên đảo tập ca múa để biểu diễn hôm sau. Gió thì nhiều nhưng phòng nào khuất gió đều nóng như lò bát quái, lại thêm bị muỗi oanh tạc nên giấc ngủ rất khó khăn.

Khác với hiệu lệnh báo thức trên tàu là *“Đoàn tàu báo thức, báo thức toàn đoàn”*, ở đây thì dùng kèn lệnh của quân đội. Đúng 5 giờ sáng, ba hồi kèn báo thức vang lên, mọi người thức

dậy tập thể dục. Trời bình minh trên đảo rất đẹp và khí hậu quá trong lành, chúng tôi rủ nhau đi dọc bờ biển quanh đảo, từ xa thấy hai anh bộ đội lấy tay đào cát rồi cầm lên một tấm thảm màu trắng như da cừu. Đến gần, thì ra các anh đang đào giá. Một cách đổ giá kiểu của bộ đội, họ đào đất bỏ một tấm bao bố thưa lỗ, rải đậu lên, lấp cát lại, tưới nước, sức nóng của mặt trời tạo độ ẩm nhanh làm giá mau ra mầm, chỉ hai ngày hai đêm là có giá tự nhiên để dùng, họ kéo bao lên, mặt trên là giá, dưới bao là rễ giá, họ chỉ cần lấy dao phạt rễ giá dưới bao là những cây giá tự động rời khỏi cái bao bố và sẵn sàng rửa sạch để dùng. Có điều muốn ăn giá trắng thì phải phạt rễ, đem vào ngay đùng để giá thấy mặt trời, mầm giá sẽ chuyển màu xanh, ăn không tốt mà giảm độ dinh dưỡng.

Đi quanh đảo thấy toàn là giao thông hào và dinh thự phòng thủ được thiết kế chằng chịt như màng nhện, một chiếc xe tăng rất lớn được bảo trì và ngụy trang kỹ lưỡng, anh em binh sĩ tuy sinh hoạt vui vẻ bình thường nhưng tinh thần cảnh giác để ứng chiến luôn luôn được đề cao.

Hồi hôm, lúc hoàng hôn phủ xuống trên đảo thì máy phát thanh đã thông báo cấm khách và dân tắm hay xuống biển không ra khỏi đê phòng thủ. Thế mà có một ca sĩ không nghe, ham biển, mê tắm, nên bị bắt và có thể bị mời ra khỏi đảo vì vi phạm luật đảo.

KHAI ĐÀN NGÀY 06/05/2013

Lễ hưng tác thượng phan, lễ nghinh phan sơn thủy được cử hành trang nghiêm và lễ dâng quà xuống biển rất cảm động, các vị cán bộ cao cấp niệm hương rất chí thành, quỳ lạy chí tình chí thiết với sự tham dự của quân dân trên đảo.

Lễ cung an chúc sự, lễ thỉnh sư, niệm hương bạch Phật, khai đàn thực hiện đúng tinh thần và nghi lễ Phật giáo, một hội đồng chứng minh 8 vị đủ các Tông phái càng tạo cho cuộc lễ thêm trang trọng linh thiêng.

Sau đó, suốt 3 giờ, thầy Giác Nghĩa chủ sám cùng với ban Kinh Sư cử hành lễ trì phổ am, khai kinh, thỉnh Tiêu diện đại sĩ, cúng Ngọ, lễ đề phan vị, lễ

Tiến linh được cử hành đúng chương trình đã định.

Chùa Sinh Tôn cũng mới đại trùng tu theo phong cách Bắc bộ, cũng gỗ lim, cũng ngói mũi hài, cũng thờ tượng ngọc thạch như ở Song Tử Tây nhưng khuôn viên và diện tích chùa nhỏ hơn. Chùa chưa có nhà Tăng nên thầy Trụ trì còn ở nhà Khách của đảo.

Trước khi vào chùa phải qua một cái cổng nhỏ, cổng xây gạch có 2 câu đối chữ Việt, mặt trước câu:

*Chánh đạo hành tự do
Không luận người trí ngu quý tiện.
Tín ngưỡng ở nhân gian
Chớ bàn khách vinh nhục phú bần.*

Mặt sau:

*Đến lễ Phật một lòng hướng thiện
Cầu Tổ quốc mãi mãi trường tồn.*

Bốn trụ trước tiền đường, hai trụ giữa có câu đối:

*Sinh tôn trường cứu vãn viên
nguyện cho đất nước thái bình.
Chùa đảo nhiệm mâu phổ độ
câu được nhân dân an lạc.*

Hai trụ tả hữu, có câu đối:

*Niệm từ bi dấy khởi
nhiều đời nghiệp chướng tự tiêu tan.
Tâm trí tuệ mở bày
vạn kiếp hôn mê đều dứt sạch.*

Vào Chánh điện có hai câu đối, câu trước:

*Chùa Phật Trường Sa nay còn tỏ
Uy thần biển đảo cổ vẫn truyền.*

Câu sau:

*Rõng nghe kinh mà thành Phật.
Cá đọc kệ được thành Tiên.*

Thầy trú trì mới ra nhậm chức 6 tháng và có hoa tay nên trong chùa khắp nơi đều có thư pháp viết trên đá, trên tường.

Đúng 3 giờ chiều, hành đàn lễ giải oan bạt độ, anh em Hải quân tụ tập dự lễ khá đông, tôi thuyết linh ngân gọn trong 30 phút với tất cả thành tâm, giữ chánh niệm, thương cảm 64 chiến sĩ đã hy sinh trong trận đụng độ với tàu chiến Trung Quốc năm 1988 và vô số nạn nhân của tai trời, ách nước, họa người đã bỏ mình trên biển đảo.



Khởi hành



Trong buồng lái tàu Trường Sa







**Đức Thánh
Trần phóng
quang sau lễ
cầu nguyện.
(ảnh Diệu Hà)**





**Hội đồng
chứng minh
niệm hương
tưởng niệm.**
(ảnh Diệu Hà)



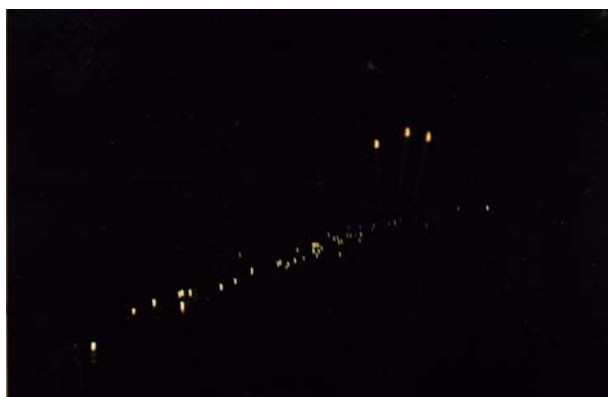
Quy linh cho 64 liệt sĩ



Niệm hương Bạch Phật (ảnh T. Vinh)



Dang tay cứu độ các linh hồn
(ảnh Diệu Hà)



Thả đèn cầu nguyện
(ảnh Diệu Hà)

**DANH SÁCH 64 LIỆT SĨ
HY SINH TẠI ĐẢO GẠC MA
DO HẢI QUÂN TRUNG QUỐC
SÁT HẠI NGÀY 14/03/1988**

STT	HOI VA Ø TEÂN	NAÊM SINH	QUEÂ QUAÜN
01	Leâ Vaên Sanh	1967	Haùi Chaâu – Ñaø Naüng
02	Leâ Vaên Theã	1967	Sôn Traø – Ñaø Naüng
03	Traàn Maïnh Vieät	1968	Haùi Chaâu – Ñaø Naüng
04	Traàn Vaên Phoøng	1960	Kieán Xöông – Thaùi Bình
05	Traàn Quoaéc Trò	1965	Boá Traïch – Quaúng Bình
06	Mai Vaên Tuyeán	1968	Tieàn Haùi – Thaùi Bình
07	Nguyeãn Ñöùc Hoùa	1966	Quaúng Ninh – Quaúng Bình
08	Phaïm Vaên Thieàn	1967	Boá Traïch – Quaúng Bình
09	Toáng Só Baùi	1967	Ñoâng Haø – Quaúng Bình

10	Hoøng AÙnh Ñoàng		Ñoàng Haø – Quaúng Bình
11	Tröông Minh Thöông	1963	Quaúng Traích – Quaúng Bình
12	Hoøng Vaên Tuùy	1966	Quaúng Ninh – Quaúng Bình
13	Voõ Vaên Töù	1966	Quaúng Ninh – Quaúng Bình
14	Nguyeãn Baù Cööøng	1962	Ñieãn Baøn – Quaúng Nam
15	Kieàu Vaên Laäp	1963	Phuùc Thoi – Haø Noãi
16	Nguyeãn Minh Taâm	1965	Höng Haø – Thauì Bình
17	Voõ Vaên Ñöùc	1966	Leä Thuùy – Quaúng Bình
18	Tröông Vaên Höòùng	1966	Quaúng Ninh – Quaúng Bình
19	Nguyeãn Tieán Doaõn	1964	Leä Thuùy – Quaúng Bình
20	Phaïm Höõu Tyù	1966	Leä Thuùy – Quaúng Bình
21	Nguyeãn Höõu	1968	Haúi Chaâu – Ñaø

	Loăc		Naüng
22	Tröông Quóac Hưøng	1967	Haüi Chaâu – Ñaø Naüng
23	Nguyeãn Phuù Ñoærn	1968	Haüi Chaâu – Ñaø Naüng
24	Nguyeãn Vaên Kieân	1968	Nam Tröic – Nam Ñònh
25	Phaïm Vaên Lôii	1968	Haüi Chaâu – Nam Ñònh
26	Traàn Vaên Quyéát	1967	Quaúng Traich – Quaúng Bình
27	Phaïm Vaên Söi	1968	Haüi Chaâu – Ñaø Naüng
28	Traàn Taøi	1969	Haüi Chaâu – Ñaø Naüng
29	Leá Ñinh Thô	1957	Hoaèng Hoùa – Thanh Hoùa
30	Cao Xuaân Minh	1966	Hoaèng Hoùa – Thanh Hoùa
31	Traàn Ñöüc Thoâng	1944	Höng Hoøa – Thaüi Bình
32	Traàn Vaên Phöông	1965	Quaúng Traich – Quaúng Bình

33	Nguyeãn Maäu Phong	1959	Leâ Minh – Quaâng Ninh
34	Ñinh Ngoïc Doanh	1964	Cam Ranh – Khaùng Hoøa
35	Hoàng Coâng Ñeä	1968	Tænh Gia – Thanh Hoùa
36	Phaïm Huy Sôn	1963	Dieãn Chaâu – Ngheä An
37	Nguyeãn Vaên Phöông	1969	Ñoâng Höng – Thaùi Bình
38	Buøi Baù Kieân	1967	Caùt Haùi – Haùi Phøng
39	Ñøo Kim Cöông	1967	Can Loäc – Haø Tónh
40	Ñäu Xuaân Tö	1964	Nghi Loäc – Ngheä An
41	Nguyeãn Vaên Thaønh	1967	Haø Tónh
42	Leâ Baù Giaøng	1968	Vinh – Ngheä An
43	Nguyeãn Thanh Haùi	1967	Höông Sôn – Haø Tónh
44	Phaïm Vaên Döông	1967	Nam Ñøøn – Ngheä An

45	Hoà Vaên Nuoài	1967	Nghi Loăc – Ngheä An
46	Cao Ñinh Lööing	1967	Yeân Thaønh – Ngheä An
47	Trööng Vaên Thòn	1966	Tuy Hoøa – Phuù Yeân
48	Voõ Vaên Tuaán	1968	Ninh Hoøa – Khaùnh Hoøa
49	Phaïm Taán Dö	1966	Tuy Hoøa – Phuù Yeân
50	Vuõ Phi Tröø	1955	Quaúng Xööng – Thanh Hoùa
51	Vuõ Vaên Thaéng	1962	Thaùi Thuïy – Thaùi Bình
52	Phaïm Gia Thieàu	1956	Nam Tröïc – Nam Ñòn
53	Leä Ñöüc Hoøng	1959	Tænh Gia – Thanh Hoùa
54	Traàn Vaên Minh	1963	Quyønh Löu – Ngheä An
55	Ñoaøn Ñaéc Hoaïch	1963	Kieán Thuïy – Haùi Phoøng
56	Traàn Vaên	1965	Höng Haø – Thaùi

	Chöüc		Bình
57	Haùn Vaên Khoa	1962	Tam Thanh – Phuù Thòi
58	Nguyeãn Thanh Haùi	1968	Thuùy Nguyeãn – Haùi Phøøng
59	Nguyeãn Taát Nam	1966	Ñoà Löông – Ngheä An
60	Traàn Vaên Baùy	1967	Kim Baùng – Haø Nam
61	Ñoã Vieát Thanh	1966	Thieäu Hoùa – Thanh Hoùa
62	Nguyeãn Xuaân Thuùy	1967	Nam Tröïc – Nam Ñòn
63	Buøi Duy Hieãn	1966	Thaùi Thuỳy – Thaùi Bình
64	Phaïm Höõu Doan	1960	Thaùi Thuỳy – Thaùi Bình



VĂN NGHỆ GIAO LƯU

Không như ở đảo Sơn Ca và đảo Song Tử Tây, văn nghệ có tính cách quần chúng, dã chiến như không khí “Hát cho nhau nghe”.

Tối nay, buổi giao lưu được chuẩn bị chu đáo, sân khấu được trang trí rất hoành tráng, công phu bởi lễ buổi trình diễn được thu âm, ghi hình phát trên đài truyền hình cho cả thế giới xem, do đó từ nội dung đến hình thức đều hết sức cẩn trọng và khi thực hiện chương trình là một buổi trình diễn chuyên nghiệp nên rất hấp dẫn. Buổi chiều trước khi khai mạc, cô Vũ Thị Thanh Tâm, người phụ trách chương trình đã nhờ và cùng quý thầy lễ Phật cầu nguyện cho đêm văn nghệ khởi có những trở ngại. Đêm văn nghệ rất thành công. Hôm sau tôi mới biết sự cầu nguyện này có lý do rất chính đáng.

Đêm văn nghệ chấm dứt trong không khí vô cùng hoan hỷ của tất cả mọi người.

Đã hơn 9 giờ đêm ở chùa mới bắt đầu dâng đàn chẩn tế, với tâm niệm chí thành, Thượng tọa sám chủ và ban

Kinh sư, ban Lễ nhạc, dù đã khuya vẫn thực hiện khoa nghi rất đầy đủ đến gần 1 giờ sáng mới hạ đàn.

Tối hôm nay có một kỷ niệm đáng nhớ, hơn 10 giờ đêm tôi mới về phòng nghỉ, thì chỗ ngủ đã bị tấn công bởi một quái nhân chình ình sải tay sải chân, há mồm kéo gõ, tự nhận mình bị hạ vì bị đối phương vô hình sút thủng lưới nên tìm cái mền dù mình đem theo đi tìm chỗ ngã lưng, thì hơi oi, cái mền cũng bốc hơi, nên tôi cố gắng đi tìm xem ai cầm lộn. Tôi cứ lom khom đi nhìn từng giường, từng phòng như kẻ trộm, đang tìm không ra, ngồi thở ngán than dài tối nay có lẽ “ngồi ca bài đêm nay không ngủ”, thì may, một vị sư già cầm cái mền dù của tôi tới hỏi: *“Phải cái mền này của thầy không?”*. Tôi mừng quá, cảm ơn rồi rít, không hỏi là nó ở đâu ra. Thế là tạm yên tâm, vì có cái mền này là an toàn được 50%, nhìn quanh, nếu ra sân, sợ ngộ gió độc, ở trong nhà thì các phòng, giường đã bị xâm chiếm hết lãnh thổ rồi, nhìn quanh, có rồi, kéo cái ghế trường kỷ ra hiên là tạo được long sàng. Tôi thực hiện ngay, nhưng, suốt đêm, vừa nóng, vừa bị muỗi oanh tạc, nên mất ngủ.

LỄ TƯỞNG NIỆM TRƯỚC MỐC CHỦ QUYỀN

Sáng ngày 07/05/2013, trời còn mát, trước cột mốc chủ quyền đảo Sinh Tồn, lễ đài được thiết trí lộ thiên, dưới sân, quan khách, binh lính và dân đảo đã ngồi kín các hàng ghế. Thầy Giác Không lên máy phóng thanh điều khiển chương trình (MC). Kịch bản đã được tham khảo kỹ lưỡng, từng câu, từng chữ, từng chấm phẩy được nhất quán, tính từng giây, từng phút, do đó buổi lễ rất thành công, các bài phát biểu rất có chất lượng, gây nhiều cảm xúc bởi tất cả đều hướng đến mục đích tưởng niệm, tri ân và cầu nguyện. Bài phát biểu của Ban Tôn giáo đại diện các Tôn giáo trong đoàn. Riêng phái đoàn Phật giáo có một bài riêng, Thượng tọa Huệ Thông đã viết bài phát biểu có nghiên cứu lịch sử, có văn phong mang đậm nét văn hóa Việt Phật và giọng đọc hùng hồn xúc cảm, gây ấn tượng đẹp của mọi người về Phật giáo.

Phần hành chánh xong là đến phần thắp hương tưởng niệm, mọi

người lần lượt lên lễ đài thành tâm cầu nguyện, sau đó, phái đoàn Phật giáo đông nên chia hai, nửa vào Hội trường để tham gia buổi thăm viếng và tặng quà. Nửa còn lại trở về chùa Sinh Tôn cử hành lễ Cúng Ngọ, tạ Phật trước khi rời đảo.

Đến giờ phút này, mọi người mới thấy nhẹ nhàng là các buổi lễ đã diễn ra tốt đẹp, không có trở ngại gì vì đảo Sinh Tôn đang nằm trong tầm ngắm và bao vây của Hải quân Trung Quốc, sự canh gác nghiêm mật của các chiến sĩ trên đảo là lý do đó. Ban Tổ chức và Đại tá Trưởng đoàn công tác đã dự kiến một phương án 2, là nếu ở đảo Gạc Ma hay các đảo chung quanh có những triệu chứng bất thường các buổi lễ sẽ phải đình lại để lo ứng phó, thầy Giác Nghĩa – người chịu trách nhiệm và chủ sấm đàn tràng ban đầu cũng dự kiến đến đảo Sinh Tôn làm lễ rước vong về đảo Trường Sa lớn mới thiết lập đàn chính thức, mà nếu vậy ở đảo Sinh Tôn, cũng vẫn còn lạnh lẽo, do đó mới bàn với các cấp chỉ huy và lãnh đạo của đoàn cứ thiết đàn cầu nguyện tại đảo Sinh Tôn, nếu có sự cố thì giải quyết theo phương án 2.

Nay nhờ Tam Bảo gia hộ, các linh hồn chiến sĩ hộ trì hai ngày, trai đàn đã thành tựu viên mãn. Sau lễ Tưởng niệm và trồng cây lưu niệm (cũng cây Bồ Đề, trồng trước sân chùa). Tất cả đều xuống ca nô trở về tàu, chỉ trừ ban Kinh Sư và các vị có công tác dọn đàn ở lại để giảm bớt áp lực sinh hoạt cho đảo vì điện nước quá khan hiếm, trời lại nắng nóng, giải quyết việc ẩm thực cho đoàn rất khó khăn.

Ban Hậu cần, ban Kinh Sư và chúng tôi rời đảo Sinh Tồn lúc 14 giờ ngày 07/05/2013, vài anh em chiến sĩ, vài hộ dân và các cháu nhỏ lưu luyến tiễn chúng tôi với lời chúc thân mật, người trên bờ, kẻ dưới tàu đưa tay vẫy chào, thầy Trú trì cũng đưa chúng tôi ra tận bến.

15 giờ, tàu nhổ neo trực hướng đảo Cô Lin.

Đảo Cô Lin là đảo chìm cách đảo Sinh Tồn 9 hải lý về phía Tây Nam, cách đảo Gạc Ma 1,9 hải lý đang bị Trung Quốc chiếm giữ, dùng ống nhòm thấy rõ họ đang xây dựng công thự kiên cố. Gặp lúc thủy triều xuống, anh em Hải quân chỉ cho chúng tôi thấy rải

rác quanh đảo Cô Lin nổi lên vài viên đá mồ côi. Đoàn không vào đảo được vì phải chuẩn bị cho một lễ tưởng niệm và lễ thả đèn cừ hành tối nay tại tàu.

Cũng như lễ buổi sáng, chi tiết được thảo luận kỹ trước 2 ngày, nay đến địa điểm hành lễ phải gặp nhau gút lại lần chót, hết sức thành tâm và cẩn trọng vì nơi đây là địa điểm đã xảy ra cuộc chiến ngày 14/03/1988 tại đảo Gạc Ma mà 64 chiến sĩ đã hy sinh. Trong thời gian chờ giờ hành lễ chúng tôi được các sĩ quan Hải quân kể lại vài nét cảm động nhất trong cuộc chiến: Khi anh em công binh của Hải quân trang bị vũ khí thô sơ theo tàu chở vật liệu ra xây dựng đảo thì bị Hải quân Trung Quốc bất thần tấn công bằng tàu chiến và vũ khí tối tân, khi họ khai hỏa mình đã thấy yếu thế, hoàn toàn bị động, vũ khí thô sơ, đang xây dựng nên chỉ có xẻng, cuốc, bay, búa là nhiều, tuy vậy, anh em quyết không đầu hàng, có binh sĩ quán cờ Tổ quốc quanh người khi đang bị thương và bị Hải quân Trung Quốc đâm chết, khi tàu chở vật liệu xây dựng bị bắn chìm, anh em nhắm hướng đảo Cô Lin bơi thoát thì Hải quân Trung Quốc

dùng ca nô đuổi theo đâm chết hoặc chúnđ ngồi trên ca nô dùng câu liêm móc như gặt lúa, quân ta đứt cổ, lòi ruột chết rất oanh liệt và lắđ đau thương, có vài sĩ quan lái tàu tử thủ một cách anh dũng mới giữ đượđ đảo Cô Lin. Đáo đón hơn là xác tàu Việt Nam bị bắn chìm ở quanh đảo Gạc Ma trong đó có nhiều xác binh sĩ Hải quân của chúng ta ở đó mà muốn đem xương cốt về với quê hương mà vẫn chưa đượđ. Tôi bùi ngui niệđ Phật cầu nguyện cho các anh em, những chiến sĩ hy sinh vì Hải đảo thân yêu của Tổ quốc.

17 giờ 30, buổi lễ tưởng niệđ đượđ tiến hành tại sân thượng của tàu, các đơđ vị quân nhân, đại biểu các đơđ, lễ phục nghiêm chỉnh, hàng ngũ chỉnh tề hướng đén lễ đài đượđ thiết trí đơđ giản mà rất trang nghiêm. Nhạc lễ Hồn Tử Sĩ réo rất vang lên nhẹ nhẹ hòa cùng sóng biển rầm rì, gió reo từng hồi và màn đēm dần buông xuống, Đại tá Trưởng đơđ đọc bài tưởng niệđ, nhắc lại vài nét hy sinh cao cả của trận chiến 1988 tại đây, ai cũng bùi ngui xúc độnđ, hết các đơđ, ban ngành của Chính phủ thấp hương tưởng niệđ, đén phần các Tôn giáo lên

trước lễ dài cầu nguyện theo nghi thức
Tôn giáo của mình.

Thiên Chúa giáo – Tin Lành – Hồi giáo – Cao Đài – Hòa Hảo – sau cùng là Phật giáo có đại diện Tịnh độ Cư sĩ tham gia: Ban Lễ Nhạc khởi nhạc lễ, ban Kinh Sư khởi tán với đại chúng bài Khế Thủ Qui Y và bài Sám Hối. Thầy Giác Nghĩa xướng lễ vì đã nắm hết chương trình, thời gian rất nhịp nhàng. Sau phần nghi lễ của các Tôn giáo, Phật giáo đảm trách lễ thả hương hoa xuống biển, hai bàn thờ có đủ hoa đăng được thắp sáng do bốn chiến sĩ Hải quân khiêng lần lượt thả xuống biển, vừa đến mặt nước, một bàn tự nhiên bốc cháy nhưng vẫn theo sóng nước chập chùng lên xuống, theo sau là bàn thứ hai và trên 200 ngọn hoa đăng khác được làm bằng 2 chén nhựa úp vào nhau cho đèn khởi tắt, trong lúc ban Kinh Sư, ban Lễ Nhạc, chư Tăng và Phật tử niệm danh hiệu đức Quán Thế Âm, giữa sóng nước mênh mông, bao la trời biển, chỉ một con tàu, hương chong đèn rạng, gần 200 con người đang nhìn xuống biển, theo các ngọn đèn lung linh chập chờn với sóng nước, khung cảnh thật huyền diệu linh

thiên, tôi tin anh linh các liệt sĩ, các nạn nhân trên biển cả chắc được ấm lòng, vì khi kỳ nguyện, các Tôn giáo khác chỉ cầu nguyện cho các liệt sĩ của CHXHCNVN nhưng lời cầu nguyện của Phật giáo thì *“Không phân biệt tôn giáo, không phân biệt tín ngưỡng, không phân biệt chủng tộc, không phân biệt ý thức hệ, không phân biệt quốc gia, không phân biệt giai cấp, lớn nhỏ, tất cả các vong linh, hương linh, oan hồn hoạc tử, thọ bất thiện nghiệp, trầm thủy đao binh, chúng tôi cầu nguyện cho tất cả...”*. Máy quay phim, chụp ảnh được sử dụng tối đa. Sau hơn 30 phút lễ thả hoa đăng mới chấm dứt, mấy thùng hoa tươi đều dâng hiến hết xuống biển. Riêng tôi, chí tâm niệm Phật, ngoài 64 liệt sĩ mà tôi đã ghi tên, tôi cầu nguyện cho cả anh em binh lính của chế độ VNCH, cũng đã từng chiến đấu với Trung Quốc mà hy sinh, khi giữ đảo, các ngư dân bị bão tố, các thuyền viên vượt biển bị Hải tặc, bị sóng gió, trong đó có bạn bè tôi, có cả con cháu tôi: Đoàn Thị Kim Chung, Đoàn Thị Lệ Viên, đã vượt biên mất tích trên biển... Tôi mong cho tất

cả các linh hồn nương ánh Từ quang chư Phật mà giải thoát.

Đêm nay, tôi về phòng, giấc ngủ cứ chập chờn, thương quá các linh hồn, xương cốt đang chìm sâu giữa biển cả. Tôi ghi danh sách 64 liệt sĩ mà tôi đã khai thị và quy y cho họ đem về chùa cầu siêu, và ghi vào đây để ai đọc được thì xin góp một lời cầu nguyện.

Sáng ngày 08/05/2013, khi loa phóng thanh gọi "*Đoàn tàu báo thức, báo thức toàn đoàn*", tôi thức dậy đúng 5 giờ sáng, lòng vẫn thương cảm các hương linh, và có 3 điều tôi cần ghi vào đây để nhớ:

- 1) Một phóng viên tìm tôi và thầy Giác Nghĩa mở màn hình trong Ipad cho chúng tôi xem, cô ta đã chụp ảnh lễ cầu nguyện hồi hôm và có 2 tấm hình rất lạ: một tấm có 3 nén nhang dẫn đầu cho một dòng hoa đăng trong đêm tối giữa biển khơi, một tấm dòng hoa đăng ấy xếp thành một bàn tay đưa ra như độ vớt các linh hồn, tôi nghĩ dù đó là ngẫu nhiên của các ngọn đèn, nhưng cũng là một hình ảnh đáng ghi nhận trên lãnh vực tâm linh.

- 2) Sáng ngày 08/05/2013 các nhà ngoại cảm ở Hà Nội đi ra cho các vị lãnh đạo của đoàn: *“Chuyến đi và các lễ cầu siêu tại đảo Sinh Tôn và đảo Cô Lin rất thành công vì hiện tại các hương linh, các vong linh đã rất hoan hỷ được giải thoát, đang theo đoàn để vào đất liền”*.
- 3) Khi đoàn đang làm lễ tưởng niệm và thả đèn gầu biển đảo Gạc Ma (do Trung Quốc chiếm đóng), trên đảo chắc chắn Hải quân Trung Quốc đều theo dõi và biết rõ nhưng họ án binh bất động, vì nếu họ có những động thái gì cản trở thì không khỏi có những sự kiện phức tạp xảy ra, vì nhìn chung thì êm ả, nhưng sự chuẩn bị để giải quyết những biến cố thì Bộ Ngoại giao, Bộ quốc phòng đang theo dõi từng bước sinh hoạt của đoàn và các đơn vị Hải quân đang theo sát bảo vệ đoàn tối đa. Cũng may, nhờ hồn thiêng đất nước che chở mọi việc đều tiến hành tốt đẹp.

ĐẢO TIÊN NỮ

Sáng ngày 08/05/2013, đoàn đến đảo Tiên Nữ.

Tiên Nữ là một đảo chìm, cách Cam Ranh 374 hải lý, tàu thả neo, vào đảo bằng ca nô, dù đảo có chiều dài hơn 6km, ngang gần 3km, toàn là bãi san hô, chỉ khi thủy triều hạ xuống mới nhô lên vài mâm đá. Theo lời các chiến sĩ Hải quân kể lại: Đảo có tên Tiên Nữ là do câu chuyện về một người con gái xuất hiện giữa biển khơi đem lại bình yên cho biển đảo.

Một tòa nhà ba tầng và một tầng hầm xây dựng và bố trí là một pháo đài kiên cố, vừa làm việc, vừa ăn ở, vừa phòng thủ, chung quanh là sóng nước, có vài vườn rau nho nhỏ che chắn kín đáo để cải thiện của quân nhân, rau được trồng trong các thùng xốp vuông vuông sắp sát vào nhau để khỏi chiếm không gian quá nhỏ. Nhìn từ xa đảo Tiên Nữ như một tòa nhà ở đất liền giữa đồng bị lụt, nước phủ tứ bề. Trong đó, mấy chục anh em sống với nhau vui buồn sướng khổ, chỉ trong căn nhà lều quanh năm suốt tháng, một

đàn chó chạy loanh quanh vui mừng
ngúc ngoác đuôi đón đoàn, ngoài ra
chẳng có gì khác. Như vậy, việc tiếp tế
lương thực đã thấy một điều quá khó
khăn. Còn nước uống? Chỉ trông chờ
vào những trận mưa và có hệ thống
tận thu dẫn vào hồ để dùng quanh
năm, dĩ nhiên là rất hạn chế.

Trong lúc ban chỉ huy đảo làm việc
với đoàn thì đội văn công hát ca với
anh em quân nhân ngay tại phòng ở.

Tại Hội trường của đảo ở tầng 3 để
sẵn trên bàn 2 cuốn sổ bìa cứng màu
đỏ cho các đoàn đến thăm viết lưu bút.
Sẵn viết trên tay tôi viết vào mấy câu
thơ:

*Đến tại đảo Tiên Nữ
Lòng cảm xúc bồi hồi
Ôi thương quá đi thôi
Đời các anh chiến sĩ
Sống hy sinh tuyệt mỹ
Giữ biển đảo quê hương
Xin gửi trọn tình thương
Đến các anh chiến sĩ.*

Nếu ở đất liền, nghe danh từ đảo
chìm thì không hình dung được như
thế nào và nếu chìm thì cây cối, nhà
cửa ra sao. Khi đến đây mới biết đảo

chìm là biển cạn, tàu lớn không vào được, bãi san hô lấp xấp với mặt nước, có nơi chỉ nổi lên vài mỏm đá, vài đảo rất lớn, diện tích có mấy chục cây số vuông, Hải quân Việt Nam xây dựng công thự để giữ đảo ở những nơi cạn nhất hay trên các mỏm đá, do đó việc xây dựng, ăn ở quả là một vấn đề trọng đại, đòi hỏi một tinh thần hy sinh phấn đấu rất cao.

Đoàn sinh hoạt tại đảo Tiên Nữ gần 3 tiếng đồng hồ và may mắn đón nhận một trận mưa khá lớn, anh em trên đảo rất vui mừng, có anh đã phát biểu: *“Phật Pháp nhiệm màu, quý thầy đem Từ ân Pháp vũ tưới mát cho chúng con, ba tháng nay nắng nóng không một giọt mưa, nước dùng sắp cạn, vui mừng quá thầy ơi!”*. Nghe mà thương quá những quân nhân Phật tử của tôi, Đại tá Trưởng đoàn công tác số 9 cũng rất hoan hỷ: *“Thầy trò ta đến đây mời được thần mưa theo cùng”*. Trong lời tâm sự với đoàn và anh em chiến sĩ, Đại tá nêu rõ: *“Đảo Tiên Nữ là đảo cực Đông của Tổ quốc, vậy mà trên chương trình lên đỉnh Olympia khi có một thí sinh đã nói như thế thì bị MC, người điều khiển chương trình*

cho là em đó giàu tưởng tượng chứ làm gì có đảo Tiên Nữ, đây là điều đáng buồn”.

Tôi viết ngang đây thì máy phát thanh vang lên: *“Hết giờ nghỉ, toàn đoàn báo thức, báo thức toàn đoàn”* và tiếp theo bài hát hùng hồn vang lên *“Ngày qua ngày, đêm qua đêm... Chúng ta đứng đây gìn giữ quê hương... Biển này là của ta, đảo này là của ta, Trường Sa, dù phong ba, dù bão tố, dù gian khổ... Đem chí trai giữ gìn Tổ quốc Việt Nam ta...”*.

*

* *

Ý chí, khí phách, lập trường thể hiện qua bài hát – oai dũng, kiên quyết trong lời văn, tươi vui, rộn rã trong nốt nhạc – Tôi nghe, đã thấy ấm lòng, hãnh diện Việt Nam ta con Lạc cháu Hồng.



ĐẢO TỐC TAN

Theo đúng lịch trình đã thông báo đoàn đã đến đảo Tốc Tan khoảng 15 giờ chiều ngày 08/05/2013, cũng là một đảo chìm rất lớn, có 3 điểm đóng quân cách nhau trên dưới 10 cây số. Tàu neo gần điểm B, điểm đến quá xa, đoàn lại đông, ngoài ca nô trên tàu được hạ thủy, trong đảo tăng cường thêm mấy chiếc, nhìn cảnh, thì trong đảo, ngoài tàu ca nô chở khách đều có mang áo phao chạy vào chạy ra như con thoi tưởng như quân ta đang đổ bộ, trông rất vui mắt.

Đến đảo, ngoài anh em Hải quân vui vẻ đón đoàn, còn có một đàn chó cũng lẩn xăn rất dễ thương, đặc biệt, tôi nhìn một con “Bạch cầu” lông xù cao to đang tắm, nó đùa giỡn với sóng biển trông rất anh hùng. Cách kiến trúc, bố trí, trang hoàng nội thất trên đảo như ở đảo Tiên Nữ, có khác chỉ là rộng hẹp tùy theo diện tích hiện có. Sự thăm viếng sinh hoạt của đoàn đến đảo cũng trong một mô hình, một nội dung có sẵn. Ở đây, cũng có các vườn rau Thanh niên được chăm sóc khá tốt, anh em cải thiện do tự sức mình, phải

khăng định đó là rau sạch, các ô rau đất đem đất từ đất liền ra, không phải một tác đất tác vàng mà phải nói một nắm đất là một ký vàng, một giọt nước là một giọt cam lồ nên rất quý hiếm. Tôi đi quanh thăm, quan sát bếp núc soong nồi, rất chu đáo gọn gàng, sạch sẽ. Tôi nghĩ, công việc bếp núc là của phụ nữ, thế mà ở đây các anh kiêm hết mà lại hết sức chu đáo, bảo đảm an toàn vệ sinh, giữ gìn sức khỏe của đồng đội.

Đến phòng ở của một quân nhân, tôi hết sức xúc động, trên đầu nằm, sát gối có một tấm hình hai đứa bé bụ bẫm đứng cạnh nhau, thì ra gia đình anh ta đang ở Đaklak, anh đi lính, hai đứa bé theo mẹ lên miền cao sinh sống, nhớ con, anh luôn nhìn ảnh con cho đỡ nhớ. Khi hỏi, anh trả lời: *“Nhìn ảnh con, thương con, anh càng phải hoàn thành bốn phận giữ đảo, giữ cho con anh nói riêng và thế hệ trẻ nói chung”*. Nghe, tôi hiểu anh muốn nói gì! Quý lắm, phục lắm ý tưởng của một quân nhân bình thường, ít học! Ngược lại..., ôi, nhiều người chức cao quyền trọng, ăn trên ngồi trước, bằng cấp, học vị đầy mình, có học được tư tưởng của anh

lính thường dân này không, hay học theo Lê Chiêu Thống, theo Quang Ngọc, Nguyễn Thân, tôi mong ý thức anh lính này được nhân rộng cho cả 80 triệu con dân Việt Nam thì chắc chắn, đố anh chệt hay anh mắt xanh mũi lõ nào dám đụng đến Việt Nam ta!

Một hình ảnh khác là ở sát hồ nước, anh em làm một cái miếu nhỏ, khói hương nghi ngút thờ 4 chiến sĩ đã mất xác ngoài biển khơi, anh em làm miếu thờ, có bia ghi tên để nhớ thương đồng đội:

HL Lâm Sơ Đệ quê ở Tuy Hòa
HL Trần Kim Ánh quê ở Nha Trang
HL Trương Văn Vỹ quê ở Thủ Đức
HL Trần Ngọc Hiệp quê ở Thủ Đức
Đã tử nạn tháng 11/1988

Cùng có một ý nghĩ, trước khi rời đảo các Tu sĩ Phật giáo chúng tôi đến niệm hương và tụng một thời kinh cầu siêu ngấn trước am.

Riêng hai điểm Tóc Tan A và C cử đại diện đến nhận quà, dự lễ và trở về bằng ca nô, tôi nhìn theo mà lòng tràn thương kính.

ĐẢO TRƯỜNG SA ĐÔNG

Tàu nhỏ neo và chạy suốt đêm, đến đảo Trường Sa Đông lúc 5 giờ sáng ngày 09/05/2013. Trường Sa Đông là một đảo nổi, nhỏ, cách Nha Trang 260 hải lý, chiều dài 517 mét, rộng 106 mét.

Trên đảo có nhiều cây xanh, nhà ở san sát, văn phòng, thư viện, hội trường, đài ra đa và một số phòng ở trong một tòa lầu ba tầng.

Gia cầm có gà, vịt, chó, heo, các chiến sĩ tự trồng gia sản xuất trồng rất nhiều bí, bầu, mồng tơi, rau muống, cải... Ngoài ra, còn có cây cảnh mà anh em trang trí quanh cột mốc chủ quyền.

Đoàn được ban chỉ huy và quân nhân trên đảo hân hoan tiếp đón ân cần, thân mật. Vị trưởng đảo cho biết: Trước đây đảo còn nhỏ, nay Bộ Tư lệnh đầu tư xây kè, khi thủy triều xuống, ban chỉ huy cho cơ giới ra cồn cát phía Tây chở đất san hô về đổ lên mở rộng đảo gần 50% so với diện tích cũ, một công trình mở đảo lấn biển khá nhiều công sức.

Tôi đi thăm anh em trực ban, còn một số đồng đội giao lưu văn nghệ dưới bóng cây với các nghệ sĩ đoàn văn công. Một sĩ quan thân mật mời vào phòng uống nước, thăm hỏi mới biết: Thiếu úy Nguyễn Đức Thắng, 26 tuổi, trợ lý kỹ thuật, người làng Dương Nỗ, xã Phú Mậu, quận Phú Vang. Gặp đồng hương vui quá, thăm hỏi rồi trao một số quà cho nhau để kỷ niệm. Thiếu úy Thắng chào tiễn tôi ra ca nô với một tình cảm thân thương trong tình đồng hương giữa hải đảo. Tôi làm thơ tặng Thắng:

*Gặp nhau ở biển đảo
Dương Nỗ với An Truyền⁽¹⁾
Hai làng gần nhau lắm
Hai thế hệ, hữu duyên.*

*

*Tình đồng hương, đồng đạo
Thăm hỏi thật ngọt ngào
Tiếng biển hát lao xao
Như lời chào tạm biệt.*

⁽¹⁾ Thiếu úy Thắng 26 tuổi người làng Dương Nỗ.
Tôi Tu sĩ 76 tuổi người làng An Truyền.
Hai làng gần nhau, thuộc quận Phú Vang, Thừa Thiên.

ĐẢO TRƯỜNG SA LỚN

Đảo Trường Sa Lớn có người bảo là Trung tâm của huyện đảo Trường Sa, cách Cam Ranh 254 hải lý.

Từ đảo Trường Sa Đông, tàu chạy suốt đêm, trời vừa sáng là đến, lúc 5 giờ ngày 09/05/2013. Đảo có cầu tàu nên không cần ca nô trung chuyển như các đảo khác.

Từ xa, trên tàu nhìn vào đảo đã thấy anh em Hải quân, Thủy thủ và dân chúng chuẩn bị đón đoàn vì tàu lớn nên gần 50 phút tàu mới áp sát cầu cảng, nhìn anh em quân dân trên đảo đứng chờ cả giờ mới đón được đoàn, chắc anh em mỏi lắm!

Khi tàu còn từ xa, chúng tôi nhìn lên đảo đã thấy cờ Tổ quốc và cờ Phật giáo phát phới trên các tầng cây, nóc chùa đã hiện lên và các tòa lầu, nhà ở mái còn rất mới màu đỏ chen vào giữa màu xanh của cây lá, quạt gió, hệ thống thu năng lượng mặt trời vươn cao gần 20 trụ, dĩ nhiên cao hơn hết là đài khí tượng, đài ra đa, và cao nhất vẫn là ngọn hải đăng.

Đây là đảo nổi cuối cùng mà đoàn ghé đến. Cuộc đón tiếp đoàn rất long trọng và thân mật, bước lên khỏi tàu là đã có một hàng ngang Hải quân đón, vào hết cầu tàu là hai hàng Hải quân đồng phục rất đẹp sắp hàng rào danh dự đón đoàn, có các hộ dân, nam nữ và các trẻ em cũng vui mừng nghinh đón, những nụ cười và ánh mắt rõ nét chân tình vui sướng. Tôi cảm động là các em nhỏ vòng tay: “*Con chào Sư Ông*”, “*Con chào các Thầy*”, “*A di đà Phật*” râm rang.

Chiều dài của đảo là một phi đạo ngắn đôi đất đảo dài trên 600 mét, rộng 25 mét. Nghe nói đủ để cho loại máy bay C130 hạ cánh, đảo có các công trình lớn hướng ra phi đạo như là con đường chính của đảo: chùa, nhà văn hóa, trụ sở, hội trường, cột mốc, nhà tưởng niệm, đài liệt sĩ cao to hoành tráng bằng đá Thanh kết cấu từng mảng đá chạm khắc chồng lên nhau, đài liệt sĩ này chi phí hết 10 tỷ đồng chỉ do duy nhất một nhà tài trợ.

Chùa Trường Sa kiến trúc theo văn hóa Bắc bộ, tường gạch thẻ, màu đỏ, không tô, cột gỗ lim khá lớn, nhiều

tượng đá quý (ngọc thạch) nghe nói do Công ty Việt Ngọc (Xuân Trường) cúng, trong chùa còn có tượng Phật của Thủ tướng Nguyễn Tiến Dũng cúng. Thầy Giác Nghĩa (Trú trì) phải ở nhà Khách xa chùa hơn 200 mét, chùa thì nhỏ nhưng đặc biệt cái cổng chùa thì rất cao to hoành tráng, khuôn viên chùa bao bọc bởi một thành rào xây rất thanh nhã công phu, đất sau chùa còn khá rộng, vị Chủ tịch huyện đảo Trường Sa cho biết đã có dự kiến xây Tăng đường, Trai đường trong thời gian tới để tạo điều kiện cho thầy trú trì sinh hoạt, đón tiếp chư Tăng và Phật tử ra thăm đảo thường xuyên. Công trình đang xây dựng dang dở là Quan Âm Các bằng đá với một ngôi tượng Bồ Tát Quan Âm bằng ngọc thạch quý hiếm cao độ 1m20 ngôi trên bệ đá hoa cương khắc chạm công phu. Điều quý nhất là trong Chánh điện có một viên đá hoa cương 2cm x 2cm đã có dấu mòn vì khi ra trú trì thầy Giác Nghĩa đã phát nguyện lạy bộ kinh Pháp Hoa, nhất tự nhất bái (1 chữ lạy 1 lạy), suốt 6 tháng trường mỗi ngày 3 thời mới xong, nên viên đá đã có dấu mòn.

Đảo còn có một công trình văn hóa đặc biệt khác là lá cờ Tổ quốc ghép bằng gốm sứ trên sân thượng nhà Khách, 4 bức tranh gốm sứ hai mặt rất mỹ thuật và lăm công phu chưa nói vấn đề tốn kém về vật chất. Lá cờ chiều rộng 12m x dài 26m = 312m² và 4 bức tranh do ý tưởng của họa sĩ Nguyễn Thu Thủy, Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng tài trợ và Công ty TNHH Nghệ thuật Tân Hà Nội thực hiện như con đường gốm sứ tại thủ đô.

Tôi đi quanh thăm anh em binh sĩ và các hộ dân, nhà cửa khang trang, ngăn nắp, các công thự phòng thủ ngầm rất sạch sẽ, vào nhà nào cũng được chủ nhân và các đơn vị chuẩn bị trà nước chân tình chuyện trò mời mọc, chúng tôi có tổ chức, có chuẩn bị.

Trong đoàn, Tu sĩ Phật giáo chiếm một số lượng khá đông gần 40 vị, do đó chúng tôi quyết định 15 giờ 30 phút cử hành lễ Bố tát tụng giới theo truyền thống Phật giáo, vì gặp ngày sóc vọng.

Đúng giờ, chư Tăng tập trung tại Chánh điện tiến hành nghi lễ đúng quy củ thiền môn, đây là lễ Bố tát đầu tiên tại Trường Sa từ khi khai thiên

lập địa, quy tụ 22 vị Tăng trong một Chánh điện không lớn nhưng rất có hồn, hồn dân tộc, hồn Phật giáo, cả Chánh điện rực sáng màu vàng của Pháp y, âm thanh của chuông trống Bát Nhã, của chuông mõ gia trì, của linh tang vang lên với lời tán tụng của 22 đại Tăng, làm cho Trường Sa bừng lên sức sống.

Lễ Bố tát này đặc biệt là chư Tăng ở nhiều trụ xứ: Huế, Nha Trang, Đồng Nai, Bình Dương và Sài Gòn, một thành phần ít có.

Một cơn mưa trước đó, không đủ mát, chư Tăng y áo ướt đầm mồ hôi nên phải bách bộ ra bờ biển hóng mát, vài thanh niên Tăng hội nhập với quân nhân trên đảo giao lưu bóng đá ngay trên phi đạo. Sau đó, một bữa cơm thân mật được thực hiện ở dưới các tàng cây, gặp ngày Sóc vọng (30/03 AL) nên số khách ăn chay tăng lên vì các vị Tịnh độ Cư sĩ, Hồi giáo, Cao Đài và Hòa Hảo nhập vào các bàn chay của Phật giáo, còn các bàn mặn thì thịt rượu giao hòa, nói cười râm ran, không hiểu mấy chú chó và heo có xơ mủi gì

không mà cũng thấy lửng xăng vui mắt.

Theo sự mong cầu của thầy Giác Nghĩa – trú trì chùa Trường Sơn, chư Tăng cử hành một lễ Sám hối có nhiều Phật tử trên đảo và các thành viên trong đoàn tham dự, nhiều nhất là Việt kiều Phật tử trong đoàn và quân dân Phật tử trên đảo.

Đối diện với chùa, bên kia phi đạo, đội văn nghệ đang thử máy, thử ánh sáng, trang hoàng sân khấu, không khí như một ngày hội.

Trời quá nóng, tôi trở về tàu tắm giặt, định trốn, không tham dự buổi giao lưu văn nghệ, nhưng không trốn được vì ông Chủ tịch huyện đảo Trường Sa và ông Đảo trưởng hỏi thăm muốn chúng tôi có mặt, làm lớn cũng khổ, tôi đang bị “Làm Lớn”, nên thầy Giác Nghĩa cho thị giả đi mời, thế là phải lên góp phần chen lấn.

Đêm văn nghệ hôm nay 09/05/2013 có những tiết mục mộc mạc thân tình, vì có sự đóng góp của quân dân trên đảo, tôi trở về tàu khi chương trình diễn được 2/3 nên không tham dự phần bế mạc để tránh cháy áo như hôm văn

nghệ ở dưới đảo Sinh Tồn (tôi bị hay được mời lên tham gia mục cuối, bị lửa hoa đốt cháy áo, một tu sĩ già râu còn biết hát biết ca), cũng là một kỷ niệm đáng nhớ.

*

* *

5 giờ sáng ngày 10/05/2013, tiếng loa phóng thanh trên tàu “*Đã hết giờ ngủ, toàn tàu báo thức, báo thức toàn tàu*”. Lần này có thêm vài từ nghe cũng vui vui. Chúng tôi vùng dậy đi ăn sáng, để chuẩn bị tham dự mọi sinh hoạt ngày cuối cho trọn tình trọn nghĩa, thủy chung.

Mở đầu cho một ngày sinh hoạt cuối ở đảo Trường Sa là lễ chào cờ, lễ diễu hành của các đơn vị đóng quân trên đảo, trang nghiêm, hoành tráng. Rồi lễ Tưởng niệm trước đài liệt sĩ, lễ Niệm hương trong nhà lưu niệm Bác Hồ, lễ Cầu nguyện tại Chánh điện chùa Trường Sa. Các thành viên không phải là Phật giáo tùy nghi nghỉ ngơi hay (nếu muốn) tham dự lễ yếm tâm an vị Thánh tượng bằng ngọc thạch tại Quan Âm Các của chùa Trường Sa Lớn do Phật giáo và nhân dân huyện Vĩnh

Tường, tỉnh Vĩnh Phúc hiến cúng. Tuy ban tổ chức dành cho phái đoàn các tôn giáo khác được tùy ý nghỉ ngơi hay tìm chỗ thích hợp cử hành lễ theo nghi thức riêng của tôn giáo mình, nhưng đa số đều hoan hỷ tham gia lễ An vị Thánh tượng đức Quán Thế Âm tại sân chùa Trường Sa.

Sau đó, tất cả mọi người vào Hội trường để tham dự lễ tặng quà thăm viếng chính thức quân dân trên đảo. Tôi, vì có công việc cần riêng nên vào trễ, chỉ nghe phần cuối báo cáo của vị Đảo trưởng về vấn đề giáo dục con em trên đảo như lớp một chỉ có 1 học sinh, lớp hai 3 học sinh, lớp bốn 2 học sinh. Các em vẫn đến lớp đều đặn, chăm ngoan, giáo viên vẫn đều đặn đứng lớp dạy các em đúng chức năng thầy trò. Tôi cũng là nhà giáo, từng là Hiệu trưởng trường nông thôn ở Huế, nên rất cảm thông với các cô thầy giáo, yêu thương các em nhỏ, cỡ tuổi nam nữ Oanh vũ của GDPT/VN. Nhưng chưa bao giờ thấy một lớp học chỉ có một thầy một trò như ở đây, ngoại trừ các cô thầy dạy kèm tại tư gia cho các em ở nhà mà cha mẹ nhờ kèm cặp, còn đến lớp trường chính thức thì quả là ít

có, tôi nghĩ như thế tự dưng thương quá thầy trò của trường tiểu học Trường Sa. Rồi, tôi lại liên tưởng các trường học ở đất liền: điều kiện, phương tiện, thầy cô giáo, sĩ số học sinh quá tải... rồi cảm nhận sự cô đơn thiếu vắng của Trường Sa, từ đó để thấy thêm trách nhiệm của những người làm giáo dục, ý thức giáo dục: ở đây học sinh theo cha mẹ ra Trường Sa để giữ đảo, dù các em chưa cầm súng nhưng đã đối mặt với kẻ xâm lược ngày đêm rình rập mưu mô chiếm đảo, còn trong kia thì nêu cao cờ kẻ xâm lược cho học sinh lớp một học, người dân phản đối, cha mẹ la làng, báo chí kêu gào thì bảo rằng: "*Chẳng có gì quan trọng*". Eo ôi, giáo dục, đầu độc trẻ con vong bản, tôn thờ kẻ xâm lăng, cướp nước, mà không quan trọng, thì cái gì quan trọng hơn hỡi các Ngài đang lãnh đạo nền giáo dục Việt Nam ta.

Nghĩ đến đây, nghe báo cáo đến đây, tôi phải lấy vạt áo lau nước mắt nó tự nhiên chảy dài xuống má.

Đến phần phát biểu của các đại biểu: Một Linh mục, một đại diện Việt kiều, một đại diện Tịnh độ Cư sĩ, một

đại diện PGVN, ai cũng ca ngợi tinh thần hy sinh của các liệt sĩ, của quân dân trên đảo, ai cũng khẳng định chủ quyền Việt Nam ở Trường Sa, Hoàng Sa và nhiều lời hứa hẹn rất tốt, rất đẹp giúp đỡ Trường Sa... Tôi lại tác ý, mong các Ngài giữ lời hứa, thực hiện lời hứa một cách cụ thể khi vào đất liền và mong sao lời hứa này không theo gió biển mà bay xa khi còn hai ngày hai đêm trên hải trình biển đảo, tôi mong thế, để đừng cho quân dân biển đảo ăn bánh vẽ như có lúc chúng tôi cũng được ăn bánh vẽ ở đất liền – đừng để cho quân dân đảo ngóng trông, thất vọng mà tội nghiệp, chân thành xin lỗi, có sao nói vậy, vì tôi chúa ghét nói suông, nói láo, chúa ghét người đầu môi chót lưỡi, còn các Ngài nói sao làm vậy thì kẻ hèn này xin cúi mình tán thán cảm tạ thay cho quân dân Hải đảo đang nằm trên đầu sóng ngọn gió, luôn luôn đối mặt với kẻ thù của dân tộc, dù họ không sai không bảo kẻ hèn này!

Tôi rời khỏi Hội trường sau khi tặng quà xong. Lững thững với bao suy nghĩ... thì một sĩ quan quân đội ở Quân khu năm chặn lại hỏi thăm và muốn

trao đổi với tôi vài cảm nghĩ. Trong suốt hành trình, thú thật tôi luôn tránh những cuộc phỏng vấn, những cuộc gặp gỡ cơ quan truyền thông vì rất ngại trình độ quê mùa của mình, cái tính nói thật nói thẳng của mình, cái già cả khi nhớ khi quên của mình lại thêm phiền phức, hiểu lầm không đáng có. Vậy mà khi gặp anh bạn này: Phùng Văn Minh, có một cái gì chân tình đồng cảm nên tôi hoan hỷ tâm sự suốt gần một giờ. Đến khi về tàu, ngồi vào bàn viết tôi không nhớ rõ, nhớ hết buổi tâm tình ấy, tôi đã nói gì và có gì phiền nhau không? Nếu không có gì thì thôi, nếu có, cho lão già xin lại hoặc gửi theo sóng nước của Trường Sa.

Tôi lại lang thang lững thững trở về chùa trong lúc ban Kinh Sư đang cúng thí, tôi hướng vào chào các cô hồn, các bạn đã qua rồi một kiếp, linh hồn các bạn lang thang trên sóng nước, có ai nhang khói? có ai thờ tự? có ai cúng vái? Thôi, chuyến đi này chúng tôi đang tưởng nhớ, đang hiến dâng lễ phẩm đến các bạn đây, các bạn về chùa Trường Sa mà thính pháp văn kinh, mà quy y Tam Bảo, mà tu hành cho giải nghiệp, mà lạy Pháp Hoa nhất

tự nhất bái với thầy Giác Nghĩa, vì thầy đã phát nguyện như thế, thầy tiết lộ với tôi, tôi tiết lộ với các bạn, nên tôi mời các bạn tham gia. Vậy thôi, chân tình với nhau, thương mến nhau thực sự là quý lắm phải không? 64 liệt sĩ, 4 quân nhân mất xác trên đảo Gạc Ma, Cô Lin, tôi đã quy y cho các bạn, nào, mời các bạn dựa nương bên cánh sen vàng, hãy vui cười mà giải thoát.

*

* *

Chùa Trường Sa đãi bữa cơm thân mật hôm nay, ngày 01/04 đầu tháng, mở đầu cho tháng lễ Phật đản, theo thầy Giác Nghĩa đây là bữa cơm đầu tiên ở chùa đảo, chuyến đi này nhiều cái đầu tiên:

- Bữa cơm đầu tiên
- Lễ Bố tát đầu tiên
- Lễ Yếm tâm An vị đầu tiên
- Đại biểu đủ các tôn giáo đến chùa đầu tiên.

Tôi thêm: chuyến đi của tôi cũng đầu tiên để thêm cho đủ 5 cái đầu tiên.

Không hiểu ra sao, tiệc chay ngon như thế, thành phần tham dự đông vui như thế, khách chủ hoan hỷ như thế, vậy mà tôi chỉ qua loa có lệ không thể nuốt trôi và bao suy tư kéo đến, vào đất liền, sau chuyến đi, tôi sẽ làm gì cụ thể, ai hỏi, sẽ nói gì cho hay, cho đúng, hay cũng ba hoa chích chòe, khoe khoang, láo khoét, chuyển đi ngân sách quốc gia chiếm hàng tỷ, nghe đầu tiên dầu đã tốn gần 2 tỷ rồi, chưa nói đến gần 200 con người trên tàu, mỗi ngày 4 bữa, sáng, trưa, chiều, tối, các anh nuôi, các chị hậu cần lui cui trong bếp suốt ngày để phục vụ cho đoàn. Tự nhiên tôi xấu hổ, xấu hổ thật sự, thế mà thầy Giác Nghĩa lại bỏ bì thư cúng tiền xe để tôi có phương tiện về chùa. Eo ôi! Ai mà dám, ai mà nỡ nhận. Thầy cúng dường là việc của thầy, tôi không nhận là quyền của tôi, phải vậy không?

Ồ kìa, đã 3 giờ chiều ngày 10/05/2013, tàu sắp nhổ neo chở đoàn về đất liền, các quân nhân và các em thiếu nhi mặc binh phục Hải quân nhí và thầy Giác Nghĩa nổi bật chiếc hậu vàng, tất cả đang làm thủ tục tiễn đoàn theo phong cách quân đội. Thầy

Giác Nghĩa rưng rưng nước mắt, mấy chú Hải quân nhóc tỳ cười toe toét vô tư, anh em quân nhân hơn 50 người nghiêm chỉnh với quân phục đều đặn tiến đưa thủ trưởng, tiến đưa đoàn, họ vỗ tay thật dài, họ vỗ tay đều đặn, họ cười, họ hát khi tàu từ từ tách ra khỏi cầu cảng. Tôi cũng vỗ tay chào họ, chấp tay đưa cao chào thầy Giác Nghĩa. Tàu đã ra khơi thật xa, họ còn đứng đó nhìn theo, trong tâm họ nghĩ gì, thầy Giác Nghĩa nghĩ gì, khi đoàn về đất liền tiếp tục cuộc sống thường nhật, còn họ ở đảo, tiếp tục đời sống quân nhân, canh gác suốt đêm suốt ngày, lui tới vô ra chỉ trong phạm vi đó, tứ bề bao bọc bởi sóng gió và sự rình rập của kẻ thù. Còn thầy Giác Nghĩa! Chỗ ở là một phòng nhà Khách, ngôi chùa có phần chật hẹp, chỗ tắm rửa vệ sinh thì xa lắc xa lơ. Từ chỗ ở qua chùa xa gần 200 mét, khi mưa gió bão táp nắng non, chạy qua đi về để tụng kinh bái sám, hướng dẫn Phật tử sơ cơ, ăn uống nghỉ ngơi với chế độ quân nhân, một mình quen với lính, ở với lính, chia sẻ vui buồn với lính – Thôi, miên man nghĩ ngợi lung tung, mệt óc mà chả được gì – Tôi thả hồn theo sóng nước.

NHÀ GIÀN DK 1/15

Tàu rời Trường Sa lớn và thẳng về nhà giàn DK. Sáng ngày 11/05/2013 tàu thả neo cách nhà giàn gần 2km, bên cạnh chiếc “Biển Đông”. Tại đây, đoàn công tác cũng tổ chức một lễ tưởng niệm các chiến sĩ đã bỏ mình giữa biển khơi. Đại tá Trưởng đoàn Đỗ Minh Thái đọc lời cảm niệm nhắc lại nhiều gương hy sinh của các chiến sĩ thật oai dũng và hết sức cảm động là có những sĩ quan hy sinh cho thuộc cấp được sống, nhường cho thuộc cấp những bánh lương khô duy nhất, có những chiến sĩ biết trước sẽ chết còn gởi được vài lời vĩnh biệt đồng đội và nhắn lời hỏi thăm gia đình trước khi sóng nước cuốn trôi, trước bàn thờ khói hương nghi ngút với lễ phẩm hoa hương trà quả thả xuống biển cúng hiến các linh hồn, nhạc Hồn Tử Sĩ nhẹ âm vang với lời niệm Phật và lễ nhạc cung đình Huế vang lên trên sóng nước, khung cảnh vô cùng xúc động. Tôi âm thầm niệm chú Vãng Sanh, niệm danh hiệu đức Di Đà cầu cho các linh hồn siêu thoát.

Trước khi vào nhà giàn, ban tổ chức nhắc lui nhắc tới việc đi ca nô, việc leo thang lên nhà giàn, không nên mang hành lý công kênh, không nên đi những thứ giày dép không quai.. và hướng dẫn cách lên nhà giàn, nghe cũng hơi ngại, trong lúc sáng nay sóng biển có cao lên, tôi định bụng đến đây mà không ghé nhà giàn thì tiếc mà ghé đến, mình thuộc loại “hàng dễ vỡ”, e có điều bất ổn, cứ xuống ca nô mà đi, đến đó, thấy lên không được thì cứ ở lại ca nô, trở lui. Nhìn trong đoàn có người già hơn, có nhiều cô gái yếu hơn họ còn đi được thì.. mình có thua ai, sao lại nhát thế. Vậy là xuống ca nô đi luôn. Sóng hơi cao, ca nô vẫn lướt, đến gần nhà giàn mới thấy nó lớn vì nhìn từ xa nhà giàn chỉ như một cái chòi rổ cá ở nhà quê, bên cạnh một cái nhỏ hơn có một cái cầu nối cheo leo giữa biển. Theo vị Trưởng đoàn cho biết, đoàn công tác số 9 này hết sức may mắn, sóng biển tương đối êm nên đoàn lên được, có nhiều đoàn khác chỉ đứng trên tàu mà nhìn, ca sĩ hát tặng anh em chiến sĩ bằng nước mắt vì đứng trên tàu mà hát qua, sóng vỗ ì ầm, tiếng được tiếng mất, người nghe

không trọn, người hát không êm vì sóng quá to, gió quá lớn, không hạ ca nô được chớ khoan nói chuyện leo lên nhà giàn.

Các thủy thủ đã đợi sẵn, giúp khách lên cầu thang. Từ ca nô phải leo 5 bậc thang mới lên được mặt sàn đầu tiên, và từ mặt sàn này bước lên nhiều bậc cấp như cầu thang lên lầu. Nhà giàn là một tòa lầu 3 tầng, chiều dài độ 32 mét, chiều ngang 20 mét, sân thượng dùng để máy bay trực thăng hạ cánh với một hệ thống thu năng lượng mặt trời. Từ mặt nước biển lên đến nóc nhà tôi đếm thử trên dưới 100 cấp. Trong nhà thiết trí phòng làm việc, hội trường, nhà ăn, phòng ở, phòng vệ sinh, phòng máy móc, ở đâu cũng ngăn nắp, sạch sẽ. Chung quanh có hành lang thoáng mát, đặc biệt có một vườn rau xanh tốt trồng đủ các loại: cải bẹ xanh, bẹ trắng, rau muống, rau dền, húng quế, tốt nhất là mỏng tơi, trông thấy mà thèm. Theo báo cáo, vườn rau ấy mỗi năm anh em thu hoạch ít nhất 100 tấn đủ cho đơn vị tự cải thiện cả năm chứ chợ búa đâu ở đây, ngoài ra còn câu được cá trung bình 3 tấn rưỡi. Tôi cười, đặt tên cho vườn rau “trên

trời”. Nhà giàn này khởi công làm năm 2011 và hoàn tất 2012 bên cạnh nhà giàn quá cũ mà nhỏ, kinh phí làm nhà giàn này trên 600 tỷ đồng với độ sâu 25 mét. Nhà giàn tên là Phúc Nguyên là lấy theo tên bãi. Tôi đi quanh quan sát nhưng không đủ thời gian tìm hiểu kỹ hơn, nhìn đại cương thì thấy đây là một công trình vĩ đại trên mặt nước giữa biển Đông mênh mông sóng nước mà có một tòa lâu to lớn nằm trên 6 trụ rất cao to, chịu đựng nổi với sóng gió thường xuyên đã là điều đặc biệt. Và những người sống trên đó lại đặc biệt hơn, trong đoàn ai cũng thừa nhận là đáng khâm phục. Anh em lấy ống nhòm giúp tôi quan sát chung quanh, nhiều tàu cá của ngư dân Việt Nam đánh bắt xa bờ lãng vãng chung quanh – nhà giàn này là 1 trong 2 cái lớn mới xây dựng trong hơn 25 nhà giàn khác cách Vũng Tàu hơn 400km.

Đây là điểm cuối cùng đoàn đến thăm viếng và tặng quà cho anh em chiến sĩ giữ biển, giữ đảo. Trước khi xuống ca nô trở về tàu, anh em thân mật bắt tay tiễn đưa. Thật sự trong lòng, tôi gởi lại nhiều thương mến, cảm thông, anh em chiến sĩ Hải quân,

những người lính tuổi đời quá trẻ, tương lai trước mặt còn dài, khép mình vào kỷ luật quân đội, ăn uống chắc chắn để no chứ không sướng được, trò chơi thì chỉ có ti vi hay vỗ tay ta hát, hát với biển, với trời, với gió, với sương – Máy tháng mới vào đất liền nghỉ phép một lần, không có xe Honda để lượn, không có quán cà phê để ngồi tán dóc, không có búp bê để gheo, không và không tất cả, lại còn phải chong mắt canh gác kẻ thù cứ chập chờn trước mắt.

Thôi, có lẽ nói không hết, viết không đủ, ngôn ngữ có hạn mà biển đảo thì mênh mông, lòng người thì sâu thẳm, mà ân tình lại quá cao. Tôi về phòng, ngủ không được, ngồi dậy đọc lại bản thảo, nhật ký một chuyến đi, kêu quá! Ký sự ư? Tôi đâu có chủ ý! Vậy những giòng chữ này gọi là gì nhỉ? Thôi cứ viết đại mấy chữ “TRƯỜNG SA” quê hương chừ mới biết, nhưng biết chưa hết, đi chưa khắp, thấy chưa đủ, vậy thì “Trường Sa ơi – đem tên gọi vào hồn”.

*

* *

Rồi, trong buổi tổng kết khi tàu neo lại cảng Vũng Tàu, một Phật tử, cô An Vy ở Cộng hòa Séc diễn ngâm bài thơ “Tổ quốc ơi!”, tôi khoá vì tiểu phẩm này, tôi gọi Trường Sa ơi, trùng ý với Tổ quốc ơi nên tôi chép vào đây để réo gọi cho âm vang vọng mãi với Sơn hà.

TỔ QUỐC OI!

*Khi bơ vơ giữa một trời tuyết trắng
Biết bao điều xa lạ bủa khắp nơi
Ngôn ngữ khác ánh mắt nhìn cũng khác
Tôi thì thầm khẽ gọi: Tổ quốc ơi!*

*Tổ quốc tôi là cánh cò trên sóng lúa chơi vơi
Khói lam chiều thơm mùi cơm của mẹ
Tổ quốc tôi là góc phố ngày thơ bé
Tàu điện leng keng đưa tôi đến cổng trường*

*Tổ quốc tôi là hun hút con đường
Ra Bắc vào Nam biển rừng diễm lệ
Đất Việt thân yêu, máu thịt gần đến thế
Xa ngàn trùng vẫn tha thiết gọi: Tổ quốc ơi!*

*Hôm nay đến Trường Sa – đất trên biển
xa xôi*

*Sóng tung bọt trắng mũi tàu hồi hộp
Đảo nhỏ bé đứng kiên cường bất khuất
Tôi bồi hồi khẽ gọi: Tổ quốc ơi!*

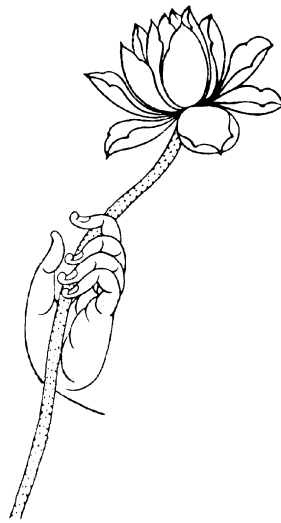
*Người lính đảo hiền, cười tỏa nắng trên môi
Thiếu nước, thiếu rau, thiếu đất liền, thiếu mẹ*

*Như có lỗi trước các anh, nghẹn ngào khe khẽ
Nhói giữa lòng tôi gọi: Tổ quốc ơi!*

*Bàn chân tôi đã đi biết bao nơi
Vẫn đau dáu thương què nghèo, thương đất nước
còn nhiều vất vả*

*Xin cảm ơn Trường Sa sóng gió
Cho tôi tự hào kiêu hãnh gọi: Tổ quốc ơi!*

*Gần cặp đảo Sinh Tôn 06/05/2013
An Vy – Phật tử Cộng hòa Séc*



Ghi Ơn

Tôi đi Trường Sa, đến với Trường Sa với tư cách là Pháp sư Thuyết linh Quy linh cho các anh hùng liệt sĩ trong lễ Giải oan Bạt độ ở đảo Sinh Tồn tối ngày 07/05/2013 do Bộ Ngoại giao tổ chức.

Chuyến đi cho tôi nhiều kỷ niệm và thúc đẩy tôi viết tiểu phẩm này.

Do đó, tôi xin có lời cảm ơn những người vừa đồng hành, vừa giúp đỡ cho một ông già 76 tuổi có đủ sức khỏe trong cuộc hải trình 12 ngày đêm, dài cả ngàn cây số, từ khám bệnh, lo ăn ngủ, giặt giũ, dìu tay, đỡ chân lên xuống ca nô... Tôi phải có lời cảm ơn đến:

- *Thượng tọa Thích Giác Nghĩa – Trú trì chùa Trường Sa Lớn.*
- *Các vị Kinh Sư trẻ:*
 - *Đại đức Thích Minh Tuệ*
 - *Đại đức Thích Pháp Không*
 - *Đạo đức Thích Hữu Nhân*
 - *Đại đức Thích Đạo Đế*
 - *Đại đức Thích Pháp Lạc*
 - *Đại đức Thích Pháp Hương*
 - *Đại đức Thích Pháp Quả*

- *Đại tá Đỗ Minh Thái – Phó Tham mưu trưởng quân chủng Hải quân, Trưởng đoàn.*
- *Ông Đặng Thế Hùng – Phó Chủ nhiệm ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, Phó đoàn.*
- *Ông Bùi Thanh Hà – Phó ban Tôn giáo Chính phủ, Phó đoàn.*
- *Bác sĩ Lê Quang Vinh, PD. Quảng Quang, Đội điều trị 486 Bộ Tư lệnh Vùng 4.*
- *Các anh nuôi và anh em thủy thủ trên tàu HQ-571.*
- *Thầy Tâm Vinh, cô An Vi và Hằng Trường Sa cộng tác, ghi hình cho tiểu phẩm này.*
- *Chú Bình, Thị giả.*
- *Anh Bi, Thị giả.*
- *Ban Hậu cần, đệ tử thầy Giác Nghĩa.*

*Chân thành cảm ơn và cầu nguyện
Tam Bảo gia hộ quý vị có sức khỏe
để tiếp tục “Vì Trường Sa, tất cả
cho Trường Sa”*

Thích Khinh An

Ghi Thêm

(Tài liệu tôi thu thập được trong chuyến đi)

- Việt Nam có 63 tỉnh thì có 28 tỉnh có bờ biển.
- Biển Việt Nam có khoảng 1 triệu km², gấp ba diện tích đất liền.
- Việt Nam có gần 3.000 đảo lớn nhỏ. Hoàng Sa và Trường Sa là đảo xa bờ.
- Hoàng Sa và Trường Sa có các mốc quốc gia trên biển để thiết lập đường cơ sở ven bờ lục địa. Từ đó mới xác định vùng nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải làm cơ sở pháp lý để bảo vệ chủ quyền Quốc gia.
- Vùng biển Việt Nam nằm án ngữ trên đường Hàng hải và Hàng không giữa Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, giữa châu Âu và Trung Cận Đông với Trung Quốc và Nhật Bản, vì thế các thế lực đế quốc bành trướng có tham vọng rất thềm khát.
- Biển Việt Nam có tài nguyên phong phú, đặc biệt là khí đốt và dầu mỏ.

- Biển Việt Nam có các khoáng sản quan trọng như than, sắt, titan, cát thủy tinh, muối và nhiều vật liệu xây dựng khác.
- Lịch sử Việt Nam ghi nhận có 2/3 cuộc xâm lăng và chiến tranh kẻ thù đã sử dụng biển để tấn công.
- Biển Việt Nam tiếp giáp với vùng biển của 7 nước: Trung Quốc, Đài Loan, Campuchia, Thái Lan, Philippine, Malaysia, Indonesia.
- Quần đảo Hoàng Sa có 30 đảo diện tích khoảng 16.000km², cách đảo Lý Sơn Quảng Ngãi 120 hải lý, cách đảo Hải Nam Trung Quốc 140 hải lý. Quần đảo này hiện Trung Quốc đang cưỡng chiếm. Đồi này không lấy lại được các đồi sau phải đuổi chúng mà lấy lui.
- Trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã có quân đội phòng thủ, đã có nhà cửa, căn cứ quân sự, đài khí tượng, hải đăng, miếu Bà, cầu tàu và bia chủ quyền. Trước đó nhà Nguyễn đã chính thức có chủ quyền ở đảo Hoàng Sa năm 1816.

- Trung tâm quần đảo Trường Sa cách Malaysia 250 hải lý, cách Philippine 210 hải lý, cách đảo Hải Nam Trung Quốc 585 hải lý, cách Đài Loan 810 hải lý, cách Cam Ranh 243 hải lý.
- Quần đảo Trường Sa có 100 đảo nhỏ diện tích khoảng 180.000km².
- Năm 1834, 1835, 1836 nhà Nguyễn đã làm chủ trên 2 quần đảo này.
- Năm 1558-1783 Chúa Nguyễn đã tổ chức hai đội quân Hoàng Sa và Bắc Hải để bảo vệ 2 quần đảo này.
- Năm 1951, Thủ tướng Trần Văn Hữu đã khẳng định chủ quyền Việt Nam trên 2 đảo này và sau đó chính quyền VNCH ở Sài Gòn duy trì chủ quyền đó.

*

* *

- Hiện nay, Việt Nam đang trấn giữ:
Đảo nổi có 9 đảo:
 1. Đảo Trường Sa Lớn (đã đến)
 2. Đảo An Bang (chưa đến)
 3. Đảo Trường Sa Đông (đã đến)
 4. Đảo Sinh Tồn Đông (chưa đến)
 5. Đảo Phan Vinh (chưa đến)

6. Đảo Song Tử Tây (đã đến)
 7. Đảo Nam Yết (chưa đến)
 8. Đảo Sinh Tồn (đã đến)
 9. Đảo Sơn Ca (đã đến)
- Đảo chìm, có 12 đảo:
 1. Đảo Đá Nam (đến mà chưa vào)
 2. Đảo Đá Lớn (chưa đến)
 3. Đảo Đá Thuyền Chài (chưa đến)
 4. Đảo Đá Cô Lin (đến mà chưa vào)
 5. Đảo Đá Len Đao (chưa đến)
 6. Đảo Tiên Nữ (đã đến)
 7. Đảo Đá Núi Le (chưa đến)
 8. Đảo Tóc Tan 3 điểm (đã đến điểm B)
 9. Đảo Đá Đông (chưa đến)
 10. Đảo Đá Tây (chưa đến)
 11. Đảo Đá Lát (chưa đến)
 12. Đảo Đá Núi Thị (chưa đến)
 - Nhà giàn:

Đã đến nhà giàn ĐK (Phúc Nguyên).
Độ sâu 23 mét
Chiều cao công trình 47m45
Tổng diện tích 310m²
Tổng trọng lượng 493 tấn
Dài độ 35mm Rộng độ 25m
 - Các đảo gần bị chiếm đóng, nhìn thấy, đi ngang qua mà không vào được:

Đảo Gạc Ma	do Trung Quốc chiếm đóng
Đảo Ba Bình	do Đài Loan chiếm đóng
Đảo Song Tử Đông	do Philippine chiếm đóng
Đảo Sinh Tồn Đông	do Trung Quốc chiếm đóng

Trên đây là những gì tôi biết trong chuyến đi này còn vô số điều chưa biết hoặc biết chưa chính xác xin các bậc thức giả hoan hỷ chỉ bày. Sở dĩ Sơn Tăng này ghi thêm phần phụ lục chỉ mong ai đọc được thì biết thêm những điều nên biết, cần biết về Hoàng Sa, Trường Sa và nhất là lớp trẻ. Tôi hy vọng rằng:

1.000 năm đô hộ giặc Tàu

100 năm đô hộ giặc Tây

Ta còn đuổi được, lấy lại giang sơn, đừng bi quan, đừng sợ khó, đừng e ngại, chỉ cần có quyết tâm như một vị đại diện Việt kiều phát biểu: *“Ước gì trong chuyến đi này ta đến được Gạc Ma, nơi mà 64 chiến sĩ ta bị Hải quân Trung Quốc sát hại tàn độc hay ghé đảo Ba Bình, hòn đảo lớn nhất để mở sân bay hoặc đến Song Tử Đông cho đủ cặp Đông Tây Song Tử...”*.

Phụ lục 2

Ở trên tàu Trường Sa HQ-571 12 ngày đêm, ăn ngủ, tắm giặt, viết lách, cười nói. Xem là ngôi nhà tạm mà không đề cập đến nó chắc nó cũng trách dù nó chẳng nói năng gì, ừ, mà sao không, nó nói thường xuyên đó chứ. Nhà này, nó cao, nó to, nó thở ì ầm 24/24, có lúc nó rú lên báo hiệu khi cập bến, khi nhổ neo, khi thông tin để đón đưa đoàn, đón đưa thủ trưởng, nó thét lên ầm ầm kết kết khi thả neo, nó mở rộng lòng chứa trên 200 con người, có chỗ ngủ êm ả như nhà nghỉ, như khách sạn 3 sao, có mền, có gối, có phòng vệ sinh, có máy giặt, có chỗ phơi quần áo, có sân rộng, để hát, để ca, để nhảy, để múa, nhiều phòng có máy lạnh suốt ngày suốt đêm, phòng ngủ 1 giường cho khách đặc biệt, cho người lãnh đạo, phòng 2 giường, phòng 3 giường, phòng 10 giường. Vì là tàu vận tải, tàu chở quân, nên nó rất cao, nó lớn, vẫn có đại liên phòng thủ, có phòng họp, phòng ăn riêng của sĩ quan, của binh lính, trang bị đèn chiếu sáng cá nhân để đọc báo đọc sách, có câu lạc

bộ để sinh hoạt, phòng nào cũng có bàn viết, có tủ móc quần áo. Nói tóm lại, phương tiện sống hàng ngày con tàu cung ứng đầy đủ, nghe đâu nó ra đời mới 2 năm, nhà nước phải đầu tư gần bốn ngàn tỷ mới đẻ ra được nó.

Tôi phải cảm ơn nó, con tàu HQ-571, nó mang tên Trường Sa, nó áp yêu tôi suốt 12 ngày đêm trong chuyến hải trình đặc biệt này. Phòng tôi ở là phòng sĩ quan chỉ có 3 giường, phòng vệ sinh sát giường tôi khỏi phải lo cái bệnh phải xả lũ nhiều lần trong đêm. Phòng có salon để tiếp khách, có bàn viết để khi buồn thì làm văn sĩ quèn, thi sĩ dỏm, có sẵn mũ tai bèo, mũ cối, dép có quai giúp chúng tôi xuống lên thuận tiện, phòng ăn cách phòng ở của tôi có 3 thước, quá thuận tiện cho mỗi ngày thăm viếng 3 lần, hay 4 lần, nếu muốn.

Có điện thoại để liên lạc với nhau khi cần, có loa phát thanh trong phòng, trong hành lang khắp tàu để phổ biến tin tức hay thông báo cho mọi người những điều cần biết, nó đeo trên lưng 4 đứa con, khi cần nó có cái tay thật dài (cần cầu) đưa từng đứa xuống

nước để cứu người hay đưa đón những ai cần nó. Con của nó cũng bắt chước mẹ nó, trong lòng mỗi đứa chở được trên dưới 20 người. Khi sóng to nó chỉ lắc lư cho có lệ. (Cô em Thanh Thúy sợ tôi say sóng mua thuốc đem theo), tôi nhờ nó êm nên chả dùng viên nào cả.

Vậy mà, 10 ngày tôi tổ ra anh hùng, không có cảm giác say sóng, leo lên ca bin đánh cờ, leo xuống hầm thăm bạn, ra hành lang hóng mát hoặc lên sân thượng dự lễ với bà con.

Đến ngày thứ 11, hết thuốc đem theo, ham leo trèo đùa vui với các bạn trẻ, bị huyết áp tăng cao, bị viêm phế quản, rất cổ, ho sù sụ suốt đêm, phải nhờ Bác sĩ Vinh thăm hỏi, tôi cười vui để có thêm bài học cho cái bệnh chủ quan của mình.

Trong phòng, thầy Giác Nghĩa có mặt lúc đi ra, đến Trường Sa thầy ở lại, thầy Giác Không thế chỗ, nên luôn đủ số 3 người, cho một cái giường khỏi thất nghiệp.

Hòa thượng Nguyên Quang đi lần thứ 3 nên có kinh nghiệm, thầy đem theo vật dụng, thức ăn đầy đủ, tôi thì vì lười, chưa có kinh nghiệm, mới lần

đầu, nên cái gì cũng kè, nhất là kè được anh Bi thị giả và kè thức ăn, thức uống theo chủ nghĩa “*cái gì có lợi thì nhào vô*”, nói mà không mắc cỡ.

Cám ơn con tàu, cám ơn ngôi nhà tạm, cám ơn cái giường thật êm, cái mền thật ấm, cám ơn cái mũ che đầu, đôi dép đỡ chân, cám ơn cái bàn viết có điện sẵn suốt đêm, cái bình trà suốt sáng, cái tủ lạnh giữ tươi thức ăn, cái cửa sổ có màn che giúp tôi ngắm cảnh. Tôi cám ơn tất cả dù chúng là vật vô tri nhưng đã giúp tôi sống vui trong những ngày lên đênh trên biển.

Phụ lục 3

Một chuyến đi đáng nhớ, một chuyến hải hành thăm viếng quê hương, tôi thấy:

- Tổ quốc ta mất mát quá nhiều nhưng hiện tại nhà nước có quyết tâm cố giữ những gì đang có.
- Thấy nhiều người, nhiều đoàn thể, nhiều tổ chức hướng đến Trường Sa.
- Thấy rõ hơn sự ăn ở, sinh hoạt khó khăn, vất vả, buồn chán của các chiến sĩ giữ đảo, giữ biển, sự nguy hiểm luôn chờ chực quanh mình, sóng to gió lớn, bão táp mưa sa, kẻ thù nhòm ngó, xa vợ xa con, sự hy sinh của bộ đội Trường Sa không có ngôn từ nói hết, các anh vẫn sống hiên ngang, vẫn ôm súng canh gác ngày đêm, vẫn chăm sóc vườn rau để cải thiện, tôi có cảm tưởng không đủ chữ nghĩa để ngợi khen. Vậy mà, tối hôm nay (12/05/2013) đoàn chúng tôi được Bộ Tư lệnh Hải quân hết lời cảm ơn, ca ngợi, được ngồi trên boong tàu 571 mà nghe các chiến sĩ đáp lễ, ca hát, chúc

mừng, được trao kỷ niệm chương cho những vị ra đảo 2 lần trở lên. Riêng tôi, cũng được trao huy hiệu “CHIẾN SĨ TRƯỜNG SA” có danh hiệu cũng vui vui nhưng thấy xấu hổ quá.

Ban Chỉ huy tàu HQ-571 lại có sáng kiến in một bản đồ rất lớn về hải trình mà đoàn đã đi qua, rồi mời tất cả đoàn viên trên tàu ký tên vào đó để kỷ niệm một chuyến đi. Từ đó, tôi thấy tất cả chúng ta ai cũng có tâm hồn, ai cũng muốn sống với kỷ niệm, nhất là kỷ niệm đẹp, thiếu nó như hoa không có mùi hương, như dòng sông cạn nước.

Nhưng thôi, bây giờ, cứ vui chung với nhau cho đời tươi đẹp, cứ suy tư dần vật không giải quyết được gì mà tâm hồn chùng xuống, thêm đau – Nên, tôi rán cười, cười đến khi trắng tàn bóng xế, cứ viết lên cho vui lòng nhân thế, và nếu cuối cùng có bắt tay tử thần cũng gượng cười cho đúng nghĩa “anh hùng rơm”, Tôi ơi!

4g sáng ngày 13/05/2013

Ở Vũng Tàu

Viết thêm, khi tàu nhổ neo vào Cát Lái

Khinh An

(Thích Minh Tâm)

Xin liên hệ:

Thích KHINH AN (Minh tâm)

Chùa PHẬT ÂN

Long Thành – Đồng Nai

ĐT: 0613.844.618 – 0612.643.400 –
0933.451.848

Trang Nhà Quảng Đức chân thành cảm ơn
Thầy Trung Đạo và Thầy Hiếu Niệm đã gửi
tặng phiên bản điện tử tập sách này (Thích
Nguyên Tạng, 17-10-2013)

www.quangduc.com